

Số: /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2020

## QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính được cung cấp, tiếp nhận và giải quyết trực tuyến trên hệ thống Cổng Dịch vụ công tỉnh Đắk Lắk**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;*

*Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ quy định về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;*

*Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ Ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021;*

*Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 12/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 11/2019/QĐ-UBND ngày 21/6/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk Ban hành Quy chế quản lý, cung cấp và sử dụng Cổng Dịch vụ hành chính công trực tuyến tích hợp một cửa điện tử liên thông tỉnh Đắk Lắk;*

*Xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 75/TTr-STTTT ngày 18/6/2020.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục **1.626** thủ tục hành chính (TTHC) được cung cấp, tiếp nhận và giải quyết trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Đắk Lắk tại địa chỉ <http://dichvucong.daklak.gov.vn>, gồm: 682 TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 2; 593 TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3; 351 TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 4 (Chi tiết tại các Phụ lục kèm theo).

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện nghiêm túc việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền theo các mức độ trực tuyến đã được công bố tại Quyết định này. Thường xuyên rà soát, kịp thời cập nhật khi có thay đổi về thông tin TTHC, thông tin về cán bộ, công chức trong quy trình giải quyết TTHC để đảm bảo việc triển khai, sử dụng liên tục và đồng bộ.

### 2. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chủ trì việc triển khai, vận hành, phát triển hệ thống và thuê dịch vụ về hạ tầng công nghệ thông tin để hệ thống Công Dịch vụ công của tỉnh hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ để theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2579/QĐ-UBND ngày 19/9/2017 của UBND tỉnh về việc công bố các bộ TTHC được cung cấp, tiếp nhận và giải quyết qua Hệ thống Dịch vụ hành chính công trực tuyến tích hợp Một cửa điện tử liên thông tỉnh Đắk Lắk, Quyết định số 2036/QĐ-UBND ngày 28/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố bổ sung các bộ TTHC được cung cấp, tiếp nhận và giải quyết trực tuyến mức độ 3,4 tại địa phương trong các năm 2018 - 2019.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- BCĐ CCHC tỉnh;
- BCĐ CQĐT tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Đắk Lắk;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Các Phòng, TT thuộc Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC (D 10)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tuấn Hà**

**DANH MỤC**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN**  
**CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK TẠI CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN, CẤP XÃ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8 /2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)

STT	Cơ quan	Tổng số TTHC	Số lượng TTHC cung cấp dịch vụ công			Chi tiết
			Mức độ 2	Mức độ 3	Mức độ 4	
<b>I</b>	<b>CẤP TỈNH</b>	<b>1.328</b>	<b>578</b>	<b>427</b>	<b>323</b>	
1	Ban Dân tộc	02	02	0	0	Phụ lục I
2	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	46	46	0	0	Phụ lục II
3	Công an tỉnh	60	52	08	0	Phụ lục III
4	Sở Công Thương	122	0	72	50	Phụ lục IV
5	Sở Giao thông vận tải	80	59	17	04	Phụ lục V
6	Sở Giáo dục và Đào tạo	79	59	07	13	Phụ lục VI
7	Sở Khoa học và Công nghệ	54	36	14	04	Phụ lục VII
8	Sở Kế hoạch và Đầu tư	115	37	07	71	Phụ lục VIII
9	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	53	19	16	18	Phụ lục IX
10	Sở Ngoại vụ	02	0	01	01	Phụ lục X

STT	Cơ quan	Tổng số TTHC	Số lượng TTHC cung cấp dịch vụ công			Chi tiết
			Mức độ 2	Mức độ 3	Mức độ 4	
11	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	90	39	41	10	Phụ lục XI
12	Sở Nội vụ	88	10	47	31	Phụ lục XII
13	Sở Thông tin và Truyền thông	33	0	07	26	Phụ lục XIII
14	Sở Tài chính	05	04	0	01	Phụ lục XIV
15	Sở Tài nguyên và Môi trường	96	83	11	02	Phụ lục XV
16	Sở Tư pháp	117	36	35	46	Phụ lục XVI
17	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	124	40	47	37	Phụ lục XVII
18	Sở Xây dựng	41	33	4	4	Phụ lục XVIII
19	Sở Y tế	121	23	93	05	Phụ lục XIX
<b>II</b>	<b>CẤP HUYỆN</b>	<b>197</b>	<b>85</b>	<b>91</b>	<b>21</b>	Phụ lục XX
<b>II</b>	<b>CẤP XÃ</b>	<b>101</b>	<b>19</b>	<b>75</b>	<b>07</b>	Phụ lục XXI
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>1.626</b>	<b>682</b>	<b>593</b>	<b>351</b>	

**Phụ lục I**

**DANH MỤC 02 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA  
BAN DÂN TỘC TỈNH CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8 /2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
1	Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	2	Công tác dân tộc
2	Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	2	

## Phụ lục II

### DANH MỤC 46 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8 /2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
1	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp trong khu công nghiệp	2	Lao động, tiền lương
2	Gửi Thỏa ước lao động tập thể của doanh nghiệp trong khu công nghiệp	2	
3	Gửi thang lương, bảng lương của doanh nghiệp trong khu công nghiệp	2	
4	Tạm ngưng hoạt động dự án đầu tư	2	Quản lý đầu tư
5	Cung cấp thông tin về dự án đầu tư	2	
6	Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư (đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư)	2	
7	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư	2	
8	Cấp Quyết định chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	2	
9	Bảo đảm đầu tư trong trường hợp không tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư	2	
10	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sát nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế	2	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
11	Chấm dứt hoạt động dự án đầu tư	2	Quản lý đầu tư
12	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư	2	
13	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	2	
14	Giãn tiến độ đầu tư	2	
15	Nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	2	
16	Điều chỉnh tên dự án đầu tư tên và địa chỉ nhà đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	2	
17	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài	2	
18	Điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư của Ban quản lý	2	
19	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	2	
20	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	2	
21	Hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	2	
22	Cấp Quyết định chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	2	Quản lý Khu công nghiệp
23	Xác nhận đăng ký Kế hoạch bảo vệ môi trường	2	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
24	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư Thủ tướng chính phủ	2	Quản lý Khu công nghiệp
25	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, thay đổi loại hình kinh tế	2	
26	Xác nhận Kế hoạch bảo vệ môi trường	2	
27	Cấp Quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	2	
28	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	2	
29	Điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ, UBND cấp tỉnh (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	2	
30	Cấp Quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	2	
31	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ khác có giá trị tương đương	2	
32	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập dưới 90 ngày	2	Quản lý lao động nước ngoài
33	Thẩm định thiết kế cơ sở đối với các dự án đầu tư vào Khu công nghiệp	2	Quản lý Quy hoạch Xây dựng

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
34	Cấp Giấy phép xây dựng đối với các dự án đầu tư vào Khu công nghiệp	2	Quản lý Quy hoạch Xây dựng
35	Cấp lại Giấy phép xây dựng đối với các dự án đầu tư vào Khu công nghiệp	2	
36	Gia hạn Giấy phép xây dựng đối với các dự án đầu tư vào Khu công nghiệp	2	
37	Cấp Giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với các công trình thuộc dự án đầu tư vào Khu công nghiệp	2	
38	Điều chỉnh Giấy phép xây dựng đối với các dự án đầu tư vào Khu công nghiệp	2	
39	Gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện (VPĐD) của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	2	Thương Mại Quốc Tế
40	Cấp giấy phép thành lập VPĐD của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	2	
41	Cấp lại giấy phép thành lập VPĐD của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	2	
42	Điều chỉnh giấy phép thành lập VPĐD của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	2	
43	Cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trong khu công nghiệp	2	Việc Làm
44	Thu hồi Giấy phép lao động của người lao động nước ngoài làm việc trong Khu công nghiệp	2	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
45	Cấp lại giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trong khu công nghiệp	2	Việc Làm
46	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp phép lao động trong Khu công nghiệp	2	

### Phụ lục III

## DANH MỤC 60 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CÔNG AN TỈNH CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / 8 /2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
1	Cấp đổi chứng minh nhân dân	2	Cấp, quản lý chứng minh nhân dân
2	Cấp lại Chứng minh nhân dân	2	
3	Cấp mới chứng minh nhân dân	2	
4	Đăng ký, cấp mới biển số xe mô tô, xe máy	3	Đăng ký, quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ
5	Đăng ký, cấp mới biển số xe ô tô	3	
6	Nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy	2	Phòng cháy, chữa cháy
7	Kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy	2	
8	Thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy đối với các dự án, công trình quy định tại Khoản 2, Điều 15, Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ	2	
9	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ	2	
10	Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy	3	
11	Đổi giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy	3	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
12	Cấp mới giấy chứng nhận nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy	2	Phòng cháy, chữa cháy
13	Thông báo cam kết về việc đảm bảo các điều kiện an toàn phòng cháy, chữa cháy đối với phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về đảm bảo an toàn phòng cháy và chữa cháy và đối với cơ sở thuộc phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy	3	
14	Đổi giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy, chữa cháy	3	
15	Cấp lại giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy, chữa cháy	3	
16	Phê duyệt phương án phòng cháy, chữa cháy của cơ sở	3	
17	Cấp giấy phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy nổ	2	
18	Cấp mới giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy, chữa cháy	2	
19	Cấp giấy phép sửa chữa vũ khí	2	Quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện
20	Điều chỉnh giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp	2	
21	Đề nghị xác nhận tình trạng vũ khí, công cụ hỗ trợ đã mất tính năng, tác dụng được sử dụng để triển lãm, trưng bày hoặc làm đạo cụ trong hoạt động văn hóa, nghệ thuật	2	
22	Đăng ký mẫu con dấu mới	2	Đăng ký, quản lý con dấu

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
23	Đăng ký lại mẫu con dấu	2	Đăng ký, quản lý con dấu
24	Đăng ký thêm con dấu	2	
25	Đăng ký dấu nổi, dấu thu nhỏ, dấu xi	2	
26	Đổi, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu	2	
27	Thu hồi vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ và giấy phép, giấy xác nhận, giấy chứng nhận, chứng chỉ về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ	2	Quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện
28	Cấp giấy phép trang bị vũ khí thể thao	2	
29	Điều chỉnh giấy phép vận chuyển tiền chất thuốc nổ	2	
30	Cấp giấy phép vận chuyển công cụ hỗ trợ	2	
31	Cấp giấy xác nhận đăng ký công cụ hỗ trợ	2	
32	Cấp giấy phép trang bị công cụ hỗ trợ	2	
33	Cấp lại giấy phép sử dụng vũ khí thể thao	2	
34	Cấp giấy phép vận chuyển tiền chất thuốc nổ	2	
35	Cấp giấy phép sử dụng công cụ hỗ trợ	2	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
36	Đề nghị huấn luyện về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ	2	Quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện
37	Cấp giấy phép trang bị vũ khí thô sơ	2	
38	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự	2	
39	Cấp lại giấy phép sử dụng công cụ hỗ trợ	2	
40	Thông báo khai báo vũ khí thô sơ	2	
41	Cấp giấy phép sử dụng vũ khí thể thao	2	
42	Cấp lại chứng chỉ quản lý vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ	2	
43	Cấp đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự	2	
44	Cấp, cấp đổi giấy chứng nhận sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ	2	
45	Cấp giấy phép trang bị, giấy phép sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ để triển lãm, trưng bày hoặc làm đạo cụ trong hoạt động văn hóa, nghệ thuật	2	
46	Cấp đổi giấy phép sử dụng công cụ hỗ trợ	2	
47	Cấp giấy phép sửa chữa công cụ hỗ trợ	2	
48	Cấp đổi giấy phép sử dụng vũ khí thể thao	2	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
49	Cấp đổi giấy phép sử dụng vũ khí quân dụng	2	Quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện
50	Cấp giấy phép vận chuyển vật liệu nổ quân dụng	2	
51	Đề nghị làm mất tính năng, tác dụng của vũ khí, công cụ hỗ trợ để triển lãm, trưng bày hoặc làm đạo cụ trong hoạt động văn hóa, nghệ thuật	2	
52	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự	2	
53	Cấp giấy phép sử dụng vũ khí quân dụng	2	
54	Cấp giấy phép vận chuyển vũ khí	2	
55	Cấp, cấp đổi chứng chỉ quản lý vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ	2	
56	Cấp lại giấy xác nhận đăng ký công cụ hỗ trợ	2	
57	Cấp giấy phép trang bị vũ khí quân dụng	2	
58	Cấp lại giấy chứng nhận sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ	2	
59	Cấp giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp	2	
60	Cấp lại giấy phép sử dụng vũ khí quân dụng	2	

## Phụ lục IV

### DANH MỤC 122 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK (Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8 /2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	4	An toàn thực phẩm
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	4	
3	Đăng ký lại hợp đồng theo mẫu/ điều kiện giao dịch chung	4	Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng
4	Đăng ký hợp đồng theo mẫu/ điều kiện giao dịch chung	4	
5	Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa	3	Công nghiệp hỗ trợ
6	Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho tổ chức và cá nhân thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	3	Công Nghiệp Thực Phẩm
7	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch dự án đầu tư xây dựng công trình kho xăng dầu	3	Dầu khí
8	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch dự án đầu tư xây dựng công trình kho LPG	3	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
9	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch dự án đầu tư xây dựng công trình kho LNG	3	Dầu khí
10	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương	3	Điện
11	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	3	
12	Cấp giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô dưới 03MW đặt tại địa phương	3	
13	Cấp giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	3	
14	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô dưới 03MW đặt tại địa phương	3	
15	Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương	3	
16	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương	3	
17	Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương	3	
18	Cấp lại thẻ an toàn điện	3	
19	Huấn luyện và cấp sửa đổi, bổ sung thẻ an toàn điện	3	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
20	Huấn luyện và cấp mới thẻ an toàn điện	3	Điện
21	Cấp thẻ kiểm tra viên điện lực lần đầu	3	
22	Cấp lại thẻ kiểm tra viên điện lực trong trường hợp bị mất hoặc bị hỏng	3	
23	Điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh không theo chu kỳ (đối với điều chỉnh Hợp phần Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và hạ áp sau các trạm 110kV)	3	
24	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	3	Hóa Chất
25	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	3	Hóa chất
26	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	3	
27	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	3	
28	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	3	
29	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm	4	
30	Cấp thông báo xác nhận công bố sản phẩm hàng hóa nhóm 2 phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng	4	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
31	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	3	Hóa chất
32	Cấp giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh	3	Khuyến Công
33	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	3	Kinh doanh khí
34	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	3	
35	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	3	
36	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	4	
37	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	3	
38	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	3	
39	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	4	
40	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	4	
41	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	4	
42	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	4	
43	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	4	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
44	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	4	Kinh doanh khí
45	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	4	
46	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	4	
47	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	3	
48	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	4	
49	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	4	
50	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	4	
51	Cấp lại Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	4	
52	Cấp điều chỉnh Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	4	
53	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	4	
54	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	4	
55	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	4	
56	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	4	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
57	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	4	Lưu thông hàng hóa trong nước
58	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	4	
59	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	4	
60	Cấp Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	3	
61	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	4	
62	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	3	
63	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	3	
64	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	4	
65	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	3	
66	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu	3	
67	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	4	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
68	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	3	Lưu thông hàng hóa trong nước
69	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	4	
70	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	3	
71	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	3	
72	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	3	
73	Cấp lại Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	3	
74	Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	3	
75	Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	3	
76	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	3	
77	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	3	
78	Cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	4	
79	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	3	
80	Cấp lại giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	3	
81	Tiếp nhận, rà soát biểu mẫu đăng ký giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	4	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
82	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	4	Quản lý cạnh tranh
83	Chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	4	
84	Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp	4	
85	Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	4	
86	Trung bày hàng giả, hàng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ để so sánh với hàng thật	3	Thương mại
87	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện nước ngoài	3	
88	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện nước ngoài	3	
89	Cấp gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện nước ngoài	3	
90	Thông báo chấm dứt hoạt động Văn phòng đại diện nước ngoài	3	
91	Đăng ký thay đổi, bổ sung dấu nghiệp vụ	3	
92	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện nước ngoài	3	
93	Đăng ký dấu nghiệp vụ	3	
94	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini	3	Thương mại quốc tế
95	Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	4	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
96	Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động	4	Thương mại quốc tế
97	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn	3	
98	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí	3	
99	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	3	
100	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP	3	
101	Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	3	
102	Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	3	
103	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m <sup>2</sup>	3	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
104	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	3	Thương mại quốc tế
105	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại	3	
106	Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP	3	
107	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa	3	
108	Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	3	
109	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	3	
110	Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	3	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ
111	Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	3	
112	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	4	
113	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ	4	
114	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	4	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
115	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ	4	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ
116	Thu hồi Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	4	
117	Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại	4	Xúc tiến thương mại
118	Xác nhận đăng ký tổ chức Hội chợ, Triển lãm thương mại tại Việt Nam	4	
119	Thông báo hoạt động khuyến mại	4	
120	Đăng ký thực hiện khuyến mại theo hình thức mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 1 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	4	
121	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 1 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	4	
122	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	4	

## Phụ lục V

### DANH MỤC 80 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
1	Cấp phép phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ	2	Cấp phép lưu hành đặc biệt
2	Thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo	2	Đăng kiểm
3	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	3	Đường thủy nội địa
4	Xóa Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	3	
5	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	3	
6	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	3	
7	Đăng ký lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	3	
8	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	3	
9	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	3	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
10	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	3	Đường thủy nội địa
11	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	3	
12	Cấp giấy phép hoạt động bến thủy nội địa	3	
13	Cấp lại giấy phép hoạt động bến thủy nội địa	3	
14	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường hợp bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi liên quan đến nội dung khác	2	Quản lý đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe
15	Cấp giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 3 đủ điều kiện hoạt động	2	
16	Cấp lại Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe (trường hợp bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe)	2	
17	Cấp lại giấy chứng nhận Trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động	2	
18	Cấp mới giấy phép lái xe	2	
19	Cấp lại Giấy phép lái xe	2	
20	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp	3	
21	Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp	2	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
22	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Công an cấp	2	Quản lý đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe
23	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài	2	
24	Đổi giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam	2	
25	Cấp Giấy phép đào tạo lái xe ô tô	2	
26	Cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	2	
27	Cấp lại Giấy phép xe tập lái	2	
28	Cấp Giấy phép xe tập lái	2	
29	Cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường hợp điều chỉnh hạng xe đào tạo, lưu lượng đào tạo	2	
30	Gia hạn chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công của nút giao đầu nối vào quốc lộ	2	
31	Thoả thuận quy hoạch các điểm đầu nối vào đường bộ địa phương	2	
32	Gia hạn giấy phép thi công	2	
33	Cấp phép thi công tháo dỡ tường chắn, tường hộ lan	2	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
34	Cấp phép thi công xây dựng công trình đường bộ trong phạm vi đất dành cho đường bộ đang khai thác	2	Quản lý hành lang an toàn đường bộ
35	Thỏa thuận xây dựng công trình đường bộ trong phạm vi đất dành cho đường bộ đang khai thác	2	
36	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường tỉnh, đường huyện, đường xã	2	
37	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào quốc lộ (được ủy thác)	2	
38	Chấp thuận thiết kế kỹ thuật, phương án tổ chức giao thông của nút giao	2	
39	Cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đang khai thác	2	
40	Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	2	
41	Cấp phép thi công biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ	2	
42	Thoả thuận xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ	2	
43	Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ đang khai thác	2	
44	Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ đang khai thác	2	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
45	Cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ đang khai thác	2	Quản lý hành lang an toàn đường bộ
46	Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ đang khai thác	2	
47	Cấp phép thi công công trình đường bộ trên quốc lộ đang khai thác	2	
48	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào quốc lộ	2	
49	Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công của nút giao đầu nối vào quốc lộ	3	
50	Cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của quốc lộ đang khai thác đối với đoạn, tuyến quốc lộ thuộc phạm vi được giao quản lý	2	
51	Đề nghị cấp Giấy phép liên vận Campuchia – Lào – Việt Nam đối với xe phi thương mại	2	Vận tải
52	Đề nghị cấp Giấy phép liên vận Campuchia – Lào – Việt Nam đối với xe thương mại	2	
53	Cấp Giấy phép liên vận Việt – Lào cho phương tiện vận tải thương mại (cấp mới, hết hạn, hư hỏng, mất)	3	
54	Chấp thuận khai thác tuyến vận tải khách cố định, điều chỉnh tăng tần suất chạy xe	2	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
55	Gia hạn Giấy phép liên vận phi thương mại đối với xe Campuchia khi lưu trú tại Việt Nam	2	Vận tải
56	Đăng ký màu sơn đặc trưng đối với xe buýt	4	
57	Công bố đưa bến xe hàng vào khai thác	2	
58	Công bố đưa Trạm dừng nghỉ vào khai thác	2	
59	Công bố lại Trạm dừng nghỉ	2	
60	Cấp lại Giấy phép vận tải qua biên giới Campuchia – Lào – Việt Nam	2	
61	Gia hạn Giấy phép liên vận Campuchia – Lào – Việt Nam và thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào và Campuchia	2	
62	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi, bị tước quyền sử dụng	4	Xe máy chuyên dùng
63	Gia hạn Giấy phép liên vận Lào – Việt và thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện Lào	2	
64	Đăng ký khai thác tuyến	2	
65	Cấp phép liên vận phi thương mại Việt Nam - Campuchia	3	
66	Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	4	
67	Công bố lại bến xe khách	2	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
68	Công bố đưa bến xe khách vào khai thác	2	Xe máy chuyên dùng
69	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô đối với trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, bị hỏng	4	
70	Cấp phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng xe công-ten-nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ móc hoặc sơ mi rơ móc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải)	3	
71	Cấp lại phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng xe công-ten-nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ móc hoặc sơ mi rơ móc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải)	3	
72	Sang tên chủ sở hữu xe máy chuyên dùng trong cùng một tỉnh, thành phố	2	
73	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng có thời hạn	2	
74	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng bị mất	2	
75	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng lần đầu	2	
76	Di chuyển đăng ký xe máy chuyên dùng ở khác tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	2	
77	Đăng ký xe máy chuyên dùng từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác chuyển đến	2	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
78	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tạm thời xe máy chuyên dùng	2	Xe máy chuyên dùng
79	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng	2	
80	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng	2	

## Phụ lục VI

### DANH MỤC 79 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)

STT		Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
1	Đề nghị miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên	4	Giáo dục và Đào tạo
2	Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục	2	
3	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	2	
4	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	2	
5	Bổ sung, điều chỉnh quyết định cho phép hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	2	
6	Cho phép hoạt động đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	2	
7	Đăng ký hoạt động của Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam	2	
8	Chấm dứt hoạt động của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	2	

STT		Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
9	Cho phép hoạt động giáo dục trở lại đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	2	Giáo dục và Đào tạo
10	Chấm dứt hoạt động liên kết giáo dục theo đề nghị của các bên liên kết	2	
11	Gia hạn, điều chỉnh liên kết giáo dục	2	
12	Phê duyệt liên kết giáo dục	2	
13	Hỗ trợ học tập đối với học sinh trung học phổ thông các dân tộc thiểu số rất ít người	3	
14	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc thiểu số	3	
15	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc Kinh	3	
16	Công nhận trường trung học đạt chuẩn quốc gia	4	
17	Xác nhận đăng ký hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa	3	
18	Cấp phép hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa	3	
19	Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại	4	
20	Điều chỉnh, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	4	

STT		Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
21	Thành lập trường năng khiếu thể dục thể thao thuộc địa phương hoặc lớp năng khiếu thể dục, thể thao thuộc trường trung học phổ thông	2	Giáo dục và Đào tạo
22	Giải thể phân hiệu trường trung cấp sư phạm	2	
23	Thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm hoặc cho phép thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm tự thực	2	
24	Đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	2	
25	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	2	
26	Cho phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp trở lại đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	2	
27	Sáp nhập, chia, tách trường trung cấp sư phạm, trường cao đẳng sư phạm	2	
28	Thành lập trường trung cấp sư phạm công lập, cho phép thành lập trường trung cấp sư phạm tự thực	2	
29	Giải thể trường trung cấp sư phạm	2	
30	Giải thể trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập	2	
31	Tổ chức lại, cho phép tổ chức lại trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập	2	

STT		Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
32	Thành lập trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập công lập hoặc cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập tư thực	2	Giáo dục và Đào tạo
33	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động giáo dục trở lại	2	
34	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động giáo dục	2	
35	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục trở lại	4	
36	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục	4	
37	Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên	2	
38	Sáp nhập, chia, tách trung tâm giáo dục thường xuyên	2	
39	Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên hoạt động giáo dục trở lại	2	
40	Thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên cấp tỉnh	2	
41	Giải thể trường phổ thông dân tộc nội trú	2	
42	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc nội trú	2	
43	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục	2	
44	Thành lập trường phổ thông dân tộc nội trú	2	

<b>STT</b>		<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
45	Giải thể trường trung học phổ thông chuyên	2	Giáo dục và Đào tạo
46	Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông chuyên	2	
47	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động trở lại	2	
48	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục	2	
49	Thành lập trường trung học phổ thông chuyên công lập, cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên tư thục	2	
50	Cấp giấy phép, gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm có nội dung thuộc chương trình trung học phổ thông	2	
51	Công nhận huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	2	
52	Thành lập và công nhận Hội đồng quản trị trường Đại học tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	2	
53	Thành lập và công nhận hội đồng quản trị trường Đại học tư thục	2	
54	Cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục mầm non	4	
55	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	4	
56	Cấp Chứng nhận trường trung học đạt kiểm định chất lượng giáo dục	4	
57	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trường tiểu học	4	
58	Xin học lại tại trường khác đối với học sinh trung học	3	

<b>STT</b>		<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
59	Chuyển trường đối với học sinh Trung học phổ thông	3	Giáo dục và Đào tạo
60	Công nhận trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia	4	
61	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia	4	
62	Giải thể trung tâm ngoại ngữ, tin học	2	
63	Sáp nhập, chia, tách trung tâm ngoại ngữ, tin học	2	
64	Thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học	4	
65	Xếp hạng trung tâm giáo dục thường xuyên	2	
66	Giải thể trường trung học phổ thông	2	
67	Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông	2	
68	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động trở lại	2	
69	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động giáo dục	2	
70	Thành lập trường trung học phổ thông công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông tư thục	2	
71	Công nhận văn bằng tốt nghiệp các cấp học phổ thông do cơ sở nước ngoài cấp	2	
72	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ	2	
73	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc	2	

<b>STT</b>		<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
74	Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT)	2	Quy chế thi - tuyển sinh
75	Xét tuyển học sinh vào trường dự bị đại học	2	
76	Đăng ký dự thi cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin	2	
77	Đặc cách tốt nghiệp trung học phổ thông	2	
78	Phúc khảo bài thi trung học phổ thông quốc gia	2	
79	Đăng ký dự thi trung học phổ thông quốc gia	2	

## Phụ lục VII

### DANH MỤC 54 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CỔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
1	Hỗ trợ tổ chức khoa học và công nghệ có hoạt động liên kết với tổ chức ứng dụng, chuyển giao công nghệ địa phương để hoàn thiện kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ	2	Hoạt động khoa học và công nghệ
2	Hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện giải mã công nghệ	2	
3	Hỗ trợ doanh nghiệp có dự án thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư nhận chuyển giao công nghệ từ tổ chức khoa học và công nghệ	2	
4	Hỗ trợ phát triển tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ	2	
5	Mua sáng chế, sáng kiến	2	
6	Hỗ trợ kinh phí, mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu	2	
7	Công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu	2	
8	Xác nhận hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ	2	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
9	Đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh	2	Hoạt động khoa học và công nghệ
10	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước	2	
11	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và do quỹ KH&CN tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh	3	
12	Cấp thay đổi, bổ sung giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	3	
13	Cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	3	
14	Cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	3	
15	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	2	
16	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	3	
17	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	3	
18	Cấp thay đổi, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký hoạt động cho tổ chức khoa học và công nghệ	3	
19	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động cho tổ chức khoa học và công nghệ	3	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
20	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ	3	Hoạt động khoa học và công nghệ
21	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký sửa đổi, bổ sung hợp đồng chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	2	
22	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	2	
23	Xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước	2	
24	Đăng ký tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước	2	
25	Phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp cơ sở (đối với công việc sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	3	
26	Cấp mới và cấp lại chứng chỉ nhân viên bức xạ (người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)	3	
27	Cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	2	
28	Sửa đổi, bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	4	
29	Gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	3	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
30	Cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	3	Hoạt động khoa học và công nghệ
31	Khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	4	
32	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp	2	
33	Đề nghị thay đổi, điều chỉnh trong quá trình thực hiện dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020 (đối với dự án địa phương quản lý)	2	
34	Đề nghị chấm dứt hợp đồng trong quá trình thực hiện dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020 (đối với dự án địa phương quản lý)	2	
35	Đánh giá, nghiệm thu và công nhận kết quả thực hiện dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020 (đối với dự án địa phương quản lý)	2	
36	Tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức chủ trì dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020 (đối với dự án địa phương quản lý)	2	
37	Cấp Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp	2	
38	Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa	2	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
39	Cấp bổ sung Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa	2	Hoạt động khoa học và công nghệ
40	Kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ	2	
41	Cấp lại Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp	2	
42	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành	4	
43	Đăng ký tham dự sơ tuyển, xét tặng giải thưởng chất lượng quốc gia	2	
44	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa nhập khẩu, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành	2	
45	Kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	2	
46	Cấp mới Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa	2	
47	Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận	4	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
48	Chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận	2	Hoạt động khoa học và công nghệ
49	Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh	3	
50	Thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định	2	
51	Công bố sử dụng dấu định lượng	2	
52	Điều chỉnh nội dung của bản công bố sử dụng dấu định lượng	2	
53	Đăng ký kiểm tra nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo, lượng của hàng đóng gói sẵn nhập khẩu	2	
54	Cấp giấy xác nhận đăng ký lĩnh vực hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân	2	

**Phụ lục VIII**

**DANH MỤC 115 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮC LẮK**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)*

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
1	Giải thể doanh nghiệp	4	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
2	Đăng ký thành lập Công ty Trách nhiệm hữu hạn (TNHH) hai thành viên trở lên	3	
3	Thông báo lập địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, Công ty TNHH, Công ty Cổ phần, Công ty Hợp danh)	4	
4	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu Công ty TNHH một thành viên đối với trường hợp chủ sở hữu Công ty chuyển nhượng toàn bộ vốn điều lệ cho một cá nhân hoặc một tổ chức	4	
5	Thông báo lập địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)	4	
6	Cập nhật bổ sung thông tin đăng ký doanh nghiệp	4	
7	Đăng ký đổi tên doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, Công ty TNHH, Công ty Cổ phần, Công ty Hợp danh)	4	
8	Đăng ký hoạt động Chi nhánh, Văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)	4	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
9	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)	4	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
10	Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh	4	
11	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động Chi nhánh, Văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)	4	
12	Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết, mất tích	4	
13	Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, Công ty TNHH, Công ty Cổ phần, Công ty hợp danh)	4	
14	Đăng ký thành lập Công ty TNHH hai thành viên trở lên	4	
15	Thông báo sử dụng, thay đổi, hủy mẫu con dấu (đối với doanh nghiệp tư nhân, Công ty TNHH, Công ty Cổ phần, Công ty hợp danh)	4	
16	Thông báo thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài trong Công ty Cổ phần chưa niêm yết	4	
17	Đăng ký hoạt động Chi nhánh, Văn phòng đại diện trong nước (đối với doanh nghiệp tư nhân, Công ty TNHH, Công ty Cổ phần, Công ty hợp danh)	4	
18	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, Công ty TNHH, Công ty Cổ phần, Công ty hợp danh)	4	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
19	Đăng ký thành lập Công ty Cổ phần từ việc chia doanh nghiệp	4	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
20	Đăng ký thành lập Công ty TNHH một thành viên từ việc tách doanh nghiệp	4	
21	Đăng ký thành lập Công ty TNHH hai thành viên trở lên từ việc tách doanh nghiệp	4	
22	Đăng ký thành lập Công ty Cổ phần từ việc chia doanh nghiệp	2	
23	Chuyển đổi Công ty Cổ phần thành Công ty TNHH một thành viên	4	
24	Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành Công ty TNHH	4	
25	Thông báo chào bán Cổ phần riêng lẻ của Công ty Cổ phần không phải là Công ty Cổ phần đại chúng	4	
26	Thông báo tạm ngừng kinh doanh	4	
27	Thông báo về việc tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo	4	
28	Chấm dứt hoạt động Chi nhánh, Văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	4	
29	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty TNHH một thành viên theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền về sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước	4	
30	Thông báo bổ sung, thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, Công ty TNHH, Công ty cổ phần, Công ty Hợp danh)	4	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
31	Hợp nhất doanh nghiệp (đối với Công ty TNHH, Công ty Cổ phần và Công ty Hợp danh)	4	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
32	Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân	4	
33	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu Công ty TNHH một thành viên do thừa kế	4	
34	Đăng ký doanh nghiệp thay thế nội dung đăng ký kinh doanh trong Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương khác	4	
35	Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH, Công ty Cổ phần	4	
36	Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp	4	
37	Công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, Công ty TNHH, Công ty Cổ phần, Công ty Hợp danh)	4	
38	Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, thay đổi tỷ lệ vốn góp (đối với Công ty TNHH, Công ty Cổ phần, Công ty Hợp danh)	4	
39	Thông báo cập nhật thông tin cổ đông là cá nhân nước ngoài, người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài (đối với Công ty Cổ phần)	4	
40	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu Công ty TNHH một thành viên do có nhiều hơn một cá nhân hoặc nhiều hơn một tổ chức được thừa kế phần vốn của chủ sở hữu, Công ty đăng ký chuyển đổi sang loại hình Công ty TNHH hai thành viên trở lên	3	
41	Thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân	4	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
42	Đăng ký thành lập Công ty Hợp danh	4	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
43	Chuyển đổi Công ty TNHH thành Công ty Cổ phần	4	
44	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	4	
45	Thông báo thay đổi thông tin người quản lý doanh nghiệp, thông tin người đại diện theo uỷ quyền (đối với doanh nghiệp tư nhân, Công ty TNHH, Công ty Cổ phần, Công ty hợp danh)	4	
46	Đăng ký thành lập Công ty TNHH một thành viên	4	
47	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu Công ty TNHH một thành viên do tặng cho toàn bộ phần vốn góp	4	
48	Thông báo thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân	4	
49	Sáp nhập doanh nghiệp (đối với Công ty TNHH, Công ty Cổ phần và Công ty Hợp danh)	4	
50	Giải thể doanh nghiệp trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án	4	
51	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Chi nhánh, Văn phòng đại diện thay thế cho nội dung đăng ký hoạt động trong Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Chi nhánh, Văn phòng đại diện do cơ quan đăng ký đầu tư cấp mà không thay đổi nội dung đăng ký hoạt động	4	
52	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế	4	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
53	Thông báo lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện ở nước ngoài (đối với doanh nghiệp tư nhân, Công ty TNHH, Công ty Cổ phần, Công ty Hợp danh)	4	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp
54	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhưng không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế	4	
55	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu Công ty TNHH một thành viên do chuyển nhượng, tặng cho một phần vốn điều lệ cho tổ chức hoặc cá nhân khác hoặc Công ty huy động thêm vốn góp từ cá nhân hoặc tổ chức khác	4	
56	Thông báo thay đổi thông tin của Cổ đông sáng lập Công ty Cổ phần	4	
57	Đăng ký thành lập Công ty Cổ phần	4	
58	Chuyển đổi Công ty Cổ phần thành Công ty TNHH hai thành viên trở lên	4	
59	Thẩm định, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án do nhà đầu tư đề xuất	2	Đầu tư theo hình thức đối tác công tư
60	Thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, quyết định chủ trương đầu tư dự án do nhà đầu tư đề xuất	2	
61	Thẩm định, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh dự án do nhà đầu tư đề xuất	2	
62	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài	2	Đầu tư trong nước
63	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	4	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
64	Bảo đảm đầu tư trong trường hợp không được tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư	2	Đầu tư trong nước
65	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của UBND tỉnh	2	
66	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư	2	
67	Giãn tiến độ đầu tư	2	
68	Quyết định chủ trương đầu tư của UBND tỉnh (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	3	
69	Quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	2	
70	Quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	2	
71	Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ, UBND cấp tỉnh (đối với dự án đầu tư không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	3	
72	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế	2	
73	Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư)	2	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
74	Tạm ngừng hoạt động của dự án đầu tư	2	Đầu tư trong nước
75	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư	2	
76	Hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	2	
77	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ	2	
78	Nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	2	
79	Chuyển nhượng dự án đầu tư	2	
80	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương	2	
81	Điều chỉnh tên dự án đầu tư, tên và địa chỉ nhà đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	2	
82	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	3	
83	Cung cấp thông tin về dự án đầu tư	3	
84	Cam kết hỗ trợ vốn cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ	2	Đầu tư vào nông nghiệp nông thôn
85	Thẩm định, phê duyệt Hồ sơ mời thầu, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ yêu cầu	2	Đấu thầu

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
86	Thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu	2	Đấu thầu
87	Thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	2	
88	Lập, phê duyệt kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng	2	Hỗ trợ phát triển chính thức (ODA)
89	Lập, thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản	2	
90	Xác nhận chuyên gia	2	
91	Lập, phê duyệt kế hoạch thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng hàng năm	2	
92	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phi dự án sử dụng vốn ODA viện trợ không hoàn lại	2	
93	Cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã	4	Hợp tác xã
94	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã	4	
95	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã tách	4	
96	Tạm ngừng hoạt động của liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	4	
97	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	4	
98	Giải thể tự nguyện Liên hiệp Hợp tác xã	4	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
99	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã	4	Hợp tác xã
100	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã sáp nhập	4	
101	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	4	
102	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của liên hiệp hợp tác xã	4	
103	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã (trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng)	4	
104	Đăng ký thành lập Liên hiệp Hợp tác xã	4	
105	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã chia	4	
106	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của Liên hiệp hợp tác xã	4	
107	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã hợp nhất	4	
108	Bảo đảm đầu tư trong trường hợp không được tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư	2	Tiếp nhận viên trợ phi chính phủ nước ngoài
109	Rà soát, tổng hợp kết quả thẩm định trình phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình	2	Thẩm định dự án
110	Thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình sử dụng nguồn vốn nhà nước ngoài ngân sách	2	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
111	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi công trình sử dụng nguồn vốn nhà nước ngoài ngân sách	2	Thẩm định dự án
112	Rà soát, tổng hợp kết quả thẩm định trình phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình	3	
113	Thẩm định thiết kế, dự toán dự án đầu tư công không có cấu phần xây dựng	2	
114	Thẩm định dự án đầu tư công không có cấu phần xây dựng	2	
115	Thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật đối với dự án sửa chữa, cải tạo, bảo trì, nâng cấp có tổng mức đầu tư dưới 5 tỷ đồng	2	

**Phụ lục IX**

**DANH MỤC 53 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG,  
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN  
CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)*

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
1	Sáp nhập, chia, tách trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	3	Giáo dục nghề nghiệp
2	Cho phép mở phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài (trong cùng một tỉnh, thành phố với trụ sở chính của trường trung cấp)	3	
3	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp	3	
4	Đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với Trường Trung cấp, Cơ sở giáo dục nghề nghiệp và Doanh nghiệp	3	
5	Cho phép mở phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài (tại các tỉnh, thành phố khác với tỉnh, thành phố nơi đặt trụ sở chính của trường trung cấp).	3	
6	Đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với Trường Trung cấp, Cơ sở giáo dục nghề nghiệp và Doanh nghiệp	3	
7	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	3	
8	Thành lập hội đồng quản trị trường trung cấp tư thục	3	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
9	Giải thể trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài	2	Giáo dục nghề nghiệp
10	Đổi tên trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	2	
11	Cho phép hoạt động liên kết đào tạo trở lại đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp	2	
12	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tự thực hoạt động không vì lợi nhuận	2	
13	Công nhận trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tự thực, trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyên sang hoạt động không vì lợi nhuận	2	
14	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp	2	
15	Cấp lại Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	3	Lao động - Tiền lương – Bảo hiểm xã hội
16	Thu hồi Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	3	
17	Gia hạn Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	3	
18	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp cho thuê lại lao động	3	
19	Đăng ký nội quy lao động	4	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
20	Cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	3	Lao động - Tiền lương – Bảo hiểm xã hội
21	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền cấp phép của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	2	Bảo trợ xã hội
22	Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật	2	
23	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội	4	
24	Đăng ký thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	2	
25	Đăng ký thành lập thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	2	
26	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp	4	
27	Giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là người hưởng chế độ Mất sức lao động	2	Người có công
28	Hưởng lại chế độ ưu đãi đối với người có công hoặc thân nhân bị tạm đình chỉ chế độ ưu đãi	2	
29	Giám định đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh còn sót vết thương	2	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
30	Giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là bệnh binh	2	Người có công
31	Giải quyết chế độ trợ cấp đối với vợ hoặc chồng liệt sỹ lấy vợ hoặc chồng khác	2	
32	Giám định lại thương tật do vết thương cũ tái phát	2	
33	Di chuyển hồ sơ người có công với cách mạng đến nơi cư trú mới	2	
34	Giải quyết chế độ người hưởng chính sách như thương binh	2	
35	Hồ sơ, thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến được tặng huân chương, huy chương chết trước ngày 01 tháng 01 năm 1995 mà chưa được hưởng chế độ ưu đãi	2	
36	Gia hạn Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	4	Phòng chống tệ nạn xã hội
37	Đề nghị chấm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân	4	
38	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	4	
39	Cấp lại Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	4	
40	Cấp Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	4	
41	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài	4	Việc làm, an toàn lao động
42	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập	3	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
43	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	4	Việc làm, an toàn lao động
44	Đăng ký công bố hợp quy đối với sản phẩm hàng hóa	4	
45	Đăng ký hợp đồng cá nhân	3	
46	Khai báo với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội địa phương khi đưa vào sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động	4	
47	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập); Cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ doanh nghiệp có nhu cầu tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập)	4	
48	Gia hạn Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	4	
49	Cấp lại Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	4	
50	Cấp Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	4	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
51	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	3	Việc làm, an toàn lao động
52	Gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, đổi tên Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập); Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ doanh nghiệp có nhu cầu tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập).	4	
53	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động	4	

**Phụ lục X**

**DANH MỤC 02 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NGOẠI VỤ  
CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)*

<b>STT</b>		<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
1	Cấp phép tổ chức Hội nghị, hội thảo quốc tế do cơ quan, tổ chức Việt Nam tổ chức	4	Tổ chức Hội nghị, Hội thảo quốc tế
2	Cấp phép tổ chức Hội nghị, hội thảo quốc tế do tổ chức nước ngoài tổ chức	3	

**Phụ lục XI**

**DANH MỤC 90 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ  
NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN  
CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)*

<b>STT</b>		<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
1	Hỗ trợ kinh phí đối với tổ chức, hộ gia đình nuôi voi sinh sản	2	Bảo tồn động vật hoang dã quý hiếm
2	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y	3	Chăn nuôi và Thú y
3	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn	3	
4	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn	3	
5	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản (đối với Cơ sở sản xuất thủy sản giống, nuôi trồng thủy sản)	2	
6	Cấp giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trên cạn và thủy sản) đối với cơ sở phải đánh giá lại	3	
7	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản	3	
8	Cấp đổi Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trên cạn hoặc dưới nước)	4	
9	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trên cạn và thủy sản) đối với cơ sở có nhu cầu bổ sung nội dung chứng nhận	2	

STT		Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
10	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trên cạn và thủy sản) đối với cơ sở có Giấy chứng nhận hết hiệu lực do xảy ra bệnh hoặc phát hiện mầm bệnh tại cơ sở đã được chứng nhận an toàn hoặc do không thực hiện giám sát, lấy mẫu đúng, đủ số lượng trong quá trình duy trì điều kiện cơ sở sau khi được chứng nhận	2	Chăn nuôi và Thú y
11	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh	3	
12	Kiểm dịch đối với động vật thủy sản tham gia hội chợ, triển lãm, thi đấu thể thao, biểu diễn nghệ thuật; sản phẩm động vật thủy sản tham gia hội chợ, triển lãm	3	
13	Cấp, gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh	4	
14	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y)	4	
15	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y	3	
16	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	3	
17	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức, cá nhân đăng ký)	4	
18	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh	3	

STT		Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
19	Chuyển loại rừng đối với khu rừng do UBND cấp tỉnh quyết định thành lập	2	Lâm nghiệp
20	Đăng ký khai thác tre nứa trong rừng sản xuất, rừng phòng hộ là rừng tự nhiên của chủ rừng là tổ chức	2	
21	Đăng ký mã số cơ sở nuôi, trồng các loài động vật rừng, thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm II và động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc Phụ lục II và III CITES	2	
22	Phê duyệt khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên	2	
23	Phê duyệt hồ sơ thiết kế chặt nuôi dưỡng đối với khu rừng đặc dụng do tỉnh quản lý	2	
24	Phê duyệt điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư)	2	
25	Miễn, giảm tiền dịch vụ môi trường rừng (đối với bên sử dụng dịch vụ môi trường rừng nằm trong phạm vi địa giới hành chính của một tỉnh)	2	
26	Chấp thuận phương án nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng của tỉnh	2	
27	Xác nhận mẫu vật khai thác là động vật rừng thông thường	2	
28	Cấp giấy chứng nhận trại nuôi động vật rừng thông thường vì mục đích thương mại (nuôi mới)	3	
29	Cấp đổi giấy chứng nhận trại nuôi động vật rừng thông thường vì mục đích thương mại	2	

STT		Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
30	Cấp bổ sung giấy chứng nhận trại nuôi động vật rừng thông thường vì mục đích thương mại	2	Lâm nghiệp
31	Đóng dấu búa kiểm lâm	2	
32	Cấp giấy phép vận chuyển gấu	2	
33	Xác nhận bảng kê lâm sản	2	
34	Lưu giữ, sưu tầm mẫu vật, nguồn gen của những loài động, thực vật hoang dã thông thường trong khu rừng đặc dụng vì mục đích khoa học (Phạm vi giải quyết của Ban quản lý rừng đặc dụng)	2	
35	Công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp	3	
36	Thẩm định, phê duyệt phương án trồng rừng mới thay thế diện tích rừng chuyển sang sử dụng cho mục đích khác	2	
37	Phê duyệt Phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là tổ chức	3	
38	Phê duyệt phương án phòng cháy, chữa cháy rừng hàng năm hoặc cả chu kỳ kinh doanh của các tổ chức trong các dự án trồng rừng (đối với các tổ chức thực hiện phương án phòng cháy, chữa cháy rừng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước)	2	
39	Phê duyệt đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng đối với khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý	2	
40	Phê duyệt đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ đối với khu rừng phòng hộ thuộc địa phương quản lý	2	

STT		Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
41	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ đối với khu rừng thuộc UBND cấp tỉnh quản lý	2	Lâm nghiệp
42	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của HĐND cấp tỉnh	2	
43	Phê duyệt chương trình, dự án và hoạt động phi dự án được hỗ trợ tài chính của Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh	2	
44	Công nhận làng nghề	2	Phát triển nông thôn
45	Công nhận nghề truyền thống	2	
46	Công nhận làng nghề truyền thống	2	
47	Hỗ trợ dự án liên kết	2	
48	Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản	3	Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản
49	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm	3	
50	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với trường hợp Giấy chứng nhận sắp hết hạn	3	
51	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, hỏng, thất lạc hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên Giấy chứng nhận ATTP	4	

STT		Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
52	Thẩm định dự án đầu tư xây dựng/thiết kế xây dựng công trình chuyên ngành: Thủy lợi, nước sạch nông thôn và đê điều	3	Thủy lợi
53	Kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư hoàn thành xây dựng công trình chuyên ngành: Thủy lợi, nước sạch nông thôn và đê điều trước khi bàn giao đưa vào sử dụng	3	Thủy lợi
54	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất, xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	4	
55	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	4	
56	Cấp giấy phép xả nước thải vào công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	3	
57	Cấp giấy phép cho các hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ của UBND tỉnh	3	
58	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh	3	
59	Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh	3	
60	Cấp giấy phép hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh	3	

STT		Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
61	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	4	Thủy lợi
62	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	2	
63	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động: nuôi trồng thủy sản; Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	3	
64	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ	3	
65	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép xả nước thải vào công trình thủy lợi trừ xả nước thải với quy mô nhỏ và không chứa chất độc hại, chất phóng xạ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	2	
66	Cấp lại giấy phép bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	3	
67	Cấp lại giấy phép tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	3	

STT		Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
68	Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND tỉnh quản lý.	2	Thủy lợi
69	Phê duyệt, điều chỉnh phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn UBND tỉnh quản lý.	2	
70	Cấp, cấp lại giấy xác nhận đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực	4	
71	Công nhận và giao quyền tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn 02 huyện trở lên)	2	
72	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ 02 huyện trở lên)	2	
73	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (trừ giống thủy sản bố mẹ)	3	
74	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)	3	
75	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản (theo yêu cầu)	3	
76	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp và các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng	2	
77	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp và các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên	2	

<b>STT</b>		<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
78	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	3	Trồng trọt và Bảo vệ thực vật
79	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	3	
80	Cấp Giấy phép vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật	2	
81	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc Bảo vệ thực vật	3	
82	Cấp Giấy công nhận cây đầu dòng cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm	3	
83	Cấp Giấy công nhận vườn cây đầu dòng cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm	3	
84	Cấp lại Giấy công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm	3	
85	Cấp Giấy chứng nhận Kiểm dịch thực vật vận chuyển nội địa	3	
86	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón với cơ sở chỉ hoạt động đóng gói phân bón	3	
87	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón với cơ sở chỉ hoạt động đóng gói phân bón	3	
88	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	3	
89	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	3	

<b>STT</b>		<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
90	Xác nhận nội dung quảng cáo và đăng ký hội thảo phân bón	4	Trồng trọt và Bảo vệ thực vật

## Phụ lục XII

### DANH MỤC 88 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NỘI VỤ CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)

STT		Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
1	Thi tuyển công chức	2	Công chức
2	Xét tuyển công chức	2	
3	Thi nâng ngạch công chức	2	
4	Tiếp nhận các trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng công chức	2	
5	Thi tuyển viên chức	2	Viên chức
6	Xét tuyển viên chức	2	
7	Xét tuyển đặc cách viên chức	2	
8	Thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức	2	
9	Thành lập thôn, buôn, tổ dân phố mới	2	Chính quyền địa phương
10	Thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên cấp tỉnh	4	Giáo dục và Đào tạo
11	Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên hoạt động giáo dục trở lại	4	
12	Tổ chức lại, cho phép tổ chức lại trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập	4	

<b>STT</b>		<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
13	Sáp nhập, chia, tách trung tâm giáo dục thường xuyên	4	Giáo dục và Đào tạo
14	Thành lập trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập công lập hoặc cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập tư thục	4	
15	Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên	4	
16	Giải thể trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập	4	
17	Tổ chức lại, giải thể cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc UBND cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh	4	Bảo trợ xã hội
18	Thành lập cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc UBND cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh	4	
19	Thành lập tổ chức thanh niên xung phong ở cấp tỉnh	4	Quản lý nhà nước về công tác thanh niên
20	Xác nhận phiên hiệu thanh niên xung phong ở cấp tỉnh	4	
21	Giải thể tổ chức thanh niên xung phong ở cấp tỉnh	4	
22	Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội	4	Quản lý nhà nước về hội
23	Thành lập hội	4	
24	Cho phép hội đặt văn phòng đại diện	4	

<b>STT</b>		<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
25	Hội tự giải thể	4	Quản lý nhà nước về hội
26	Đổi tên hội	4	
27	Báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội	4	
28	Phê duyệt điều lệ hội	4	
29	Cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động	4	Quản lý nhà nước về quỹ xã hội, quỹ từ thiện
30	Công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ	4	
31	Cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	4	
32	Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ	4	
33	Công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ	4	
34	Thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ	4	
35	Cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	4	
36	Đổi tên quỹ	4	Quản lý nhà nước về quỹ xã hội, quỹ từ thiện
37	Quỹ tự giải thể	4	
38	Cấp bản sao và chứng thực lưu trữ	3	

<b>STT</b>		<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
39	Cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề lưu trữ	3	Quản lý nhà nước về quỹ xã hội, quỹ từ thiện
40	Phục vụ việc sử dụng tài liệu của độc giả tại phòng đọc	2	
41	Tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (khen thưởng phong trào thi đua theo đợt hoặc chuyên đề)	3	Thi đua khen thưởng
42	Tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (khen thưởng thành tích công trạng)	3	
43	Tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (khen thưởng đối ngoại)	3	
44	Khen thưởng Huy hiệu "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Đắk Lắk"	3	
45	Tặng thưởng Bằng khen tỉnh cho gia đình	3	
46	Tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh	3	
47	Tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh theo đợt hoặc chuyên đề	3	
48	Tặng danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc	3	
49	Tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh	3	
50	Tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh về thành tích xuất sắc đợt xuất	3	
51	Thẩm định việc tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập	4	Tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập
52	Thẩm định việc giải thể đơn vị sự nghiệp công lập	4	

STT		Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
53	Thẩm định việc thành lập đơn vị sự nghiệp công lập	4	Tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập
54	Thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7 điều 34 của luật tín ngưỡng, tôn giáo	3	Tôn giáo
55	Thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức đối với tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7 điều 34 của luật tín ngưỡng, tôn giáo	3	
56	Thông báo về người bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	3	
57	Thông báo người được phong phẩm hoặc suy cử làm chức sắc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 điều 33 của luật tín ngưỡng, tôn giáo	3	
58	Đề nghị giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức	3	
59	Đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	3	
60	Đăng ký mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo cho người chuyên hoạt động tôn giáo	3	
61	Thông báo tuyên chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành	3	

STT		Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
62	Đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	3	Tôn giáo
63	Đề nghị sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	3	
64	Đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	3	
65	Đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	3	
66	Đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	3	
67	Đề nghị cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	3	
68	Thông báo về việc đã giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức	3	
69	Đề nghị thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	3	
70	Thông báo về người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 điều 34 của luật tín ngưỡng, tôn giáo	3	
71	Đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	3	

STT		Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
72	Đề nghị thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	3	Tôn giáo
73	Đăng ký chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành là người đang bị buộc tội hoặc chưa được xoá án tích	3	
74	Thông báo tổ chức quyên góp không thuộc quy định tại điểm a và điểm b khoản 3 điều 19 của nghị định số 162/2017/nđ-cp	3	
75	Đề nghị tự giải thể của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương	3	
76	Thông báo về việc thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở nhiều tỉnh	3	
77	Thông báo hủy kết quả phong phẩm hoặc suy cử chức sắc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 điều 33 của luật tín ngưỡng, tôn giáo	3	
78	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	3	
79	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	3	
80	Thông báo cách chức, bãi nhiệm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	3	
81	Đề nghị mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam thực hiện hoạt động tôn giáo ở một tỉnh	3	

STT		Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
82	Thông báo cách chức, bãi nhiệm chức sắc, chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 điều 33 và khoản 2 điều 34 của luật tín ngưỡng, tôn giáo	3	Tôn giáo
83	Thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	3	
84	Đề nghị thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	3	
85	Đăng ký sửa đổi hiến chương của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	3	
86	Thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức đối với tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7 điều 34 của luật tín ngưỡng, tôn giáo	3	
87	Đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 điều 34 của luật tín ngưỡng, tôn giáo	3	
88	Đề nghị cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	3	

**Phụ lục XIII**

**DANH MỤC 33 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)

<b>STT</b>	<b>Thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
1	Thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản Bản tin	4	Báo chí
2	Cấp giấy phép xuất bản Bản tin	4	
3	Cho phép hợp báo (trong nước)	4	
4	Cấp lại giấy phép bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được	3	Bưu chính
5	Cấp lại giấy phép bưu chính khi hết hạn	3	
6	Cấp văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính	3	
7	Cấp lại văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được	3	
8	Cấp giấy phép bưu chính	3	
9	Sửa đổi, bổ sung giấy phép bưu chính	3	Phát thanh, Truyền hình và Thông tin điện tử
10	Cấp lại giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	4	
11	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	4	
12	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh	4	

STT	Thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
13	Cấp đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh	4	Phát thanh, Truyền hình và Thông tin điện tử
14	Thông báo thay đổi chủ sở hữu; địa chỉ trụ sở chính của tổ chức, doanh nghiệp đã được cấp Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	4	
15	Thông báo thay đổi cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi công ty theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; thay đổi phần vốn góp dẫn đến thay đổi thành viên góp vốn (hoặc cổ đông) có phần vốn góp từ 30% vốn điều lệ trở lên	4	
16	Gia hạn giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	4	
17	Thông báo thay đổi cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp cung cấp trò chơi điện tử G1 trên mạng do chia tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi công ty theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; thay đổi phần vốn góp dẫn đến thay đổi thành viên góp vốn (hoặc cổ đông) có phần vốn góp từ 30% vốn điều lệ trở lên	4	
18	Thông báo thay đổi địa chỉ trụ sở chính, văn phòng giao dịch, địa chỉ đặt hoặc cho thuê máy chủ của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng	4	
19	Thông báo thay đổi tên miền khi cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên trang thông tin điện tử (trên Internet), kênh phân phối trò chơi (trên mạng viễn thông di động); thể loại trò chơi (G2, G3, G4); thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	4	
20	Thông báo thay đổi phương thức, phạm vi cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng đã được phê duyệt	4	

<b>STT</b>	<b>Thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
21	Cấp giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	4	Phát thanh, Truyền hình và Thông tin điện tử
22	Đăng ký hoạt động phát hành Xuất bản phẩm	4	Xuất bản, In và Phát hành
23	Cấp Giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh	3	
24	Đăng ký sử dụng máy photocopy màu, máy in có chức năng photocopy màu	4	
25	Cấp giấy phép hoạt động in	4	
26	Chuyển nhượng máy photocopy màu, máy in có chức năng photocopy màu	4	
27	Cấp lại giấy phép hoạt động in	4	
28	Cấp đổi giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	4	
29	Thay đổi thông tin đăng ký hoạt động cơ sở in	4	
30	Cấp giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ Xuất bản phẩm	4	
31	Đăng ký hoạt động cơ sở in	4	
32	Cấp lại giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	4	
33	Cấp giấy phép hoạt động in Xuất bản phẩm	4	

**Phụ lục XIV**

**DANH MỤC 05 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI CHÍNH  
CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)*

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
1	Cấp mã số cho các đơn vị có quan hệ với ngân sách	4	Tài chính - Ngân sách
2	Hoàn trả hoặc khấu trừ tiền sử dụng đất đã nộp hoặc tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã trả vào nghĩa vụ tài chính của chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội	2	Quản lý công sản
3	Mua hóa đơn lẻ	2	
4	Thanh toán chi phí liên quan đến bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất	2	
5	Mua quyền hóa đơn	2	

**Phụ lục XV**

**DANH MỤC 96 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA  
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN  
CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)*

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
1	Thẩm định hồ sơ cấp mới giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu	3	Đo đạc và bản đồ
2	Kiểm tra, thẩm định và nghiệm thu công trình, sản phẩm địa chính	2	
3	Thẩm định hồ sơ cấp bổ sung nội dung giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu	3	
4	Thẩm định dự án, đề cương, thiết kế kỹ thuật - dự toán các công trình đo đạc lập bản đồ địa chính	2	
5	Kiểm tra, xác nhận các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án	2	Môi trường
6	Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường/Thẩm định, phê duyệt lại báo cáo đánh giá tác động môi trường	2	
7	Thẩm định và phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản	2	
8	Tham vấn ý kiến trong quá trình thực hiện đánh giá tác động môi trường	2	
9	Thẩm định tờ khai nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp	4	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
10	Xác nhận hoàn thành từng phần phương án cải tạo, phục hồi môi trường/ phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung	4	Môi trường
11	Kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường theo quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án	2	
12	Xác nhận đăng ký Kế hoạch bảo vệ môi trường	3	
13	Thẩm định và phê duyệt Phương án cải tạo phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản	2	
14	Cấp/cấp lại Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại	3	
15	Thẩm định và phê duyệt Phương án cải tạo phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản	2	
16	Thẩm định và phê duyệt Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược	2	
17	Vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải theo quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án	2	
18	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư đối với tổ chức, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	2	Quản lý Đất đai
19	Cấp lại Giấy chứng nhận, trang bổ sung giấy chứng nhận do bị mất	2	
20	Đăng ký đất đai mà chưa có nhu cầu cấp giấy chứng nhận	2	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
21	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án không phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt; dự án không phải cấp giấy chứng nhận đầu tư; trường hợp không phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao (áp dụng đối với trường hợp giao đất cho cơ sở tôn giáo)	3	Quản lý Đất đai
22	Đăng ký thay đổi nội dung thể chấp đã đăng ký đối với trường hợp bên nhận thể chấp trong nhiều hợp đồng thể chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký có sự thay đổi loại hình doanh nghiệp	2	
23	Đăng ký bổ sung đối với tài sản gắn liền với đất của người sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận	2	
24	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất	2	
25	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận; đăng ký biến động khi được Nhà nước cho phép chuyển mục đích sử dụng đất	2	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
26	Đăng ký thay đổi nội dung thế chấp đã đăng ký đối với trường hợp người sử dụng đất thế chấp nhiều thửa đất trong một hợp đồng thế chấp và đã đăng ký thế chấp, nếu các bên có yêu cầu đăng ký thay đổi với nội dung rút bớt tài sản thế chấp (ví dụ: rút bớt 2 thửa đất đã thế chấp) đồng thời bổ sung tài sản thế chấp (ví dụ: bổ sung 02 thửa đất khác)	2	Quản lý Đất đai
27	Tách thửa hoặc hợp thửa đất; tách thửa hoặc hợp thửa đất theo thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; tách thửa hoặc hợp thửa đất thực hiện đồng thời với việc chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	2	
28	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai	2	
29	Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất đã hình thành nhưng chưa được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận mà chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất đồng thời là người sử dụng đất	2	
30	Thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và chi phí thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất của tổ chức	2	
31	Đăng ký thay đổi nội dung thế chấp đã đăng ký đối với trường hợp bên nhận thế chấp thay đổi tên mà không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 24 của Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23 tháng 6 năm 2016 hoặc thay đổi bên nhận thế chấp trong nhiều hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký	2	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
32	Đăng ký thế chấp dự án đầu tư xây dựng nhà ở, nhà ở hình thành trong tương lai của chủ đầu tư xây dựng dự án nhà ở	2	Quản lý Đất đai
33	Đăng thế chấp tài sản gắn liền với đất đã được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận mà chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không đồng thời là người sử dụng đất	2	
34	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh	2	
35	Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất đã được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận mà chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất đồng thời là người sử dụng đất	2	
36	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; thoả thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, nhóm người sử dụng đất	2	
37	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất	2	
38	Cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân	2	
39	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	2	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
40	Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai mà chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không đồng thời là người sử dụng đất	2	Quản lý Đất đai
41	Đăng ký thay đổi nội dung thế chấp đã đăng ký	2	
42	Đính chính Giấy chứng nhận, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng đã cấp	2	
43	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp giấy chứng nhận đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	2	
44	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	2	
45	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất	2	
46	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư	2	
47	Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất đã hình thành nhưng chưa được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận mà chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không đồng thời là người sử dụng đất	2	
48	Xóa đăng ký thế chấp	2	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
49	Cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền	2	Quản lý Đất đai
50	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thừa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thừa đất liền kề	2	
51	Chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thực hiện đồng thời với thủ tục cấp đổi giấy chứng nhận (do đo vẽ lại bản đồ); thực hiện đồng thời với việc đăng ký biến động do thay đổi về hình dạng, kích thước, diện tích, số hiệu thửa đất, địa chỉ thửa đất hoặc thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất hoặc thay đổi về tài sản gắn liền với đất	2	
52	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế	2	
53	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở	2	
54	Sửa chữa sai sót nội dung đăng ký thế chấp do lỗi của người thực hiện đăng ký	2	
55	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (sau đây gọi là Giấy chứng nhận) lần đầu	3	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
56	Đăng ký thay đổi nội dung thế chấp đã đăng ký đối với trường hợp đăng ký thay đổi mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất là bên thế chấp được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép đổi tên khác với tên ghi trên Giấy chứng nhận đã cấp	2	Quản lý Đất đai
57	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu	2	
58	Đăng ký thế chấp nhà ở hình thành trong tương lai của tổ chức, cá nhân mua nhà ở hình thành trong tương lai trong dự án đầu tư xây dựng nhà ở	2	
59	Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với tổ chức	2	
60	Đăng ký thế chấp nhà ở hình thành trong tương lai của tổ chức, cá nhân xây dựng trên thửa đất thuộc quyền sử dụng của mình	2	
61	Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai mà người sử dụng đất đồng thời là chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	2	
62	Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp trong trường hợp đã đăng ký thế chấp bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và nhà ở hình thành trong tương lai	2	
63	Khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường	2	
64	Đăng ký bảo lưu quyền sở hữu trong trường hợp mua bán tài sản gắn liền với đất có bảo lưu quyền sở hữu	2	
65	Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở	2	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
66	Cấp giấy phép khai thác khoáng sản	2	Quản lý khoáng sản
67	Gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản	2	
68	Nghiệm thu kết quả thực hiện đề án đóng cửa mỏ khoáng sản hoặc đóng cửa một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản và quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản	2	
69	Trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản (hoặc trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản)	2	
70	Gia hạn giấy phép thăm dò khoáng sản	2	
71	Trả lại giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	2	
72	Trả lại giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản	2	
73	Cấp giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	2	
74	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản	2	
75	Gia hạn giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	2	
76	Cấp giấy phép thăm dò khoáng sản	2	
77	Thẩm định, phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản hoặc đóng cửa một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản	2	
78	Phê duyệt trữ lượng khoáng sản	2	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
79	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản	2	Quản lý khoáng sản
80	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản	2	
81	Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất	2	Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn
82	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất	3	
83	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất	3	
84	Cấp lại giấy phép tài nguyên nước	3	
85	Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất	2	
86	Cấp giấy phép hoạt động của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng	2	
87	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất	2	
88	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác sử dụng nước mặt	2	
89	Cấp giấy phép xả thải vào nguồn nước	2	
90	Chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước	2	
91	Cấp giấy phép khai thác sử dụng nước mặt	2	
92	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác nước dưới đất	3	
93	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép xả thải vào nguồn nước	2	
94	Cấp giấy phép khai thác nước dưới đất	3	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
95	Gia hạn/điều chỉnh giấy phép hoạt động của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng	2	Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn
96	Cấp lại giấy phép hoạt động của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng	2	

**Phụ lục XVI**

**DANH MỤC 117 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP  
CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)*

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
1	Xác định cơ quan giải quyết bồi thường	3	Bồi thường nhà nước
2	Phục hồi danh dự	3	
3	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	3	
4	Từ chối hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng (trường hợp tổ chức hành nghề công chứng không có công chứng viên khác đủ điều kiện hướng dẫn tập sự)	4	Công chứng
5	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	4	
6	Bổ nhiệm công chứng viên	2	
7	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng	2	
8	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng	3	
9	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	4	
10	Xóa đăng ký hành nghề của công chứng viên	4	
11	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng	4	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
12	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập	4	Công chứng
13	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	4	
14	Thành lập Văn phòng công chứng	4	
15	Miễn nhiệm công chứng viên (trường hợp được miễn nhiệm)	2	
16	Cấp lại Thẻ công chứng viên	3	
17	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất	4	
18	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng trường hợp Người tập sự thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác sang tổ chức hành nghề công chứng trong tỉnh	4	
19	Thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự trong trường hợp tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự tạm ngừng hoạt động, chấm dứt hoạt động hoặc bị chuyển đổi, giải thể	4	
20	Sáp nhập Văn phòng công chứng	4	
21	Hợp nhất Văn phòng công chứng	4	
22	Chuyển nhượng Văn phòng công chứng	4	
23	Bổ nhiệm lại công chứng viên	2	
24	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên	3	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
25	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng được chuyển nhượng	4	Công chứng
26	Thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự trong trường hợp người tập sự đề nghị thay đổi	4	
27	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong tỉnh	4	
28	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng	2	Đấu giá tài sản
29	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản	4	
30	Đăng ký hoạt động đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành tiếp tục hoạt động đấu giá tài sản và kinh doanh các ngành nghề khác	3	
31	Phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	4	
32	Thu hồi Thẻ đấu giá viên	4	
33	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	4	
34	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá	2	
35	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	3	
36	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	4	
37	Đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	3	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
38	Cấp lại Thẻ đấu giá viên	4	Đấu giá tài sản
39	Đăng ký hoạt động đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành chuyển đổi toàn bộ hoạt động của doanh nghiệp	3	
40	Cấp Thẻ đấu giá viên	4	
41	Thành lập Văn phòng giám định tư pháp	2	Giám định tư pháp
42	Đăng ký hoạt động khi chuyển đổi loại hình Văn phòng giám định tư pháp	2	
43	Đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp khi có thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định	3	
44	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp đối với trường hợp thay đổi nội dung đăng ký hoạt động: tên gọi, địa chỉ trụ sở, người đại diện theo pháp luật của Văn phòng, danh sách thành viên hợp danh	3	
45	Thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định tư pháp của Văn phòng giám định tư pháp	2	
46	Đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp	3	
47	Chuyển đổi loại hình Văn phòng giám định tư pháp	2	
48	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp đối với trường hợp bị hư hỏng hoặc bị mất	3	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
49	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	4	Hộ tịch
50	Đăng ký làm hoà giải viên thương mại vụ việc	4	Hòa giải thương mại
51	Thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại	4	
52	Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh trong Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	2	
53	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	3	
54	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại/chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	3	
55	Thôi làm hòa giải viên thương mại vụ việc khỏi danh sách hòa giải viên thương mại vụ việc của Sở Tư pháp	2	
56	Tự chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại	3	
57	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	2	
58	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	2	
59	Thay đổi địa chỉ trụ sở của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	2	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
60	Thay đổi địa chỉ trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	3	Hòa giải thương mại
61	Đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại	4	
62	Đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	2	
63	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	2	Luật sư
64	Đăng ký hoạt động Văn phòng giao dịch của tổ chức hành nghề luật sư	2	
65	Cấp lại giấy đăng ký hoạt động cho tổ chức hành nghề luật sư do bị mất, bị rách, bị cháy hoặc bị thiêu hủy dưới hình thức khác	3	
66	Đăng ký hoạt động cho Chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư	3	
67	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	3	
68	Hợp nhất công ty luật	2	
69	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài do bị mất, bị rách, bị cháy hoặc vì lý do khác không cố ý	2	
70	Phê duyệt Đề án tổ chức Đại hội nhiệm kỳ, Đại hội bất thường, phương án xây dựng nhân sự Ban Chủ nhiệm, Hội đồng khen thưởng, kỷ luật của Đoàn luật sư	4	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
71	Cấp Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật trách nhiệm hữu hạn một trăm phần trăm vốn nước ngoài, công ty luật trách nhiệm hữu hạn dưới hình thức liên doanh (sau đây gọi tắt là công ty luật nước ngoài)	2	Luật sư
72	Sáp nhập công ty luật	2	
73	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên, Công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, Công ty hợp danh	2	
74	Giải thể Đoàn luật sư	4	
75	Phê chuẩn kết quả Đại hội luật sư	4	
76	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư, công ty luật nước ngoài (gọi tắt là chi nhánh, công ty luật nước ngoài)	2	
77	Cấp Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của công ty luật nước ngoài	2	
78	Chuyển đổi Văn phòng luật sư thành Công ty luật	2	
79	Chuyển đổi Công ty luật trách nhiệm hữu hạn và Công ty luật hợp danh	2	
80	Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân	3	
81	Cấp Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài	2	
82	Đăng ký hoạt động của công ty luật hợp danh hoặc công ty luật trách nhiệm hữu hạn (gọi chung là Công ty luật)	3	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
83	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam	3	Lý lịch tư pháp
84	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan tiến hành tố tụng (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)	4	
85	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú ở Việt Nam)	4	
86	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	2	Nuôi con nuôi
87	Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	2	
88	Cấp giấy xác nhận công dân Việt Nam thường trú ở khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi	2	
89	Công nhận báo cáo viên pháp luật tỉnh	3	Phổ biến, giáo dục pháp luật
90	Miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật tỉnh	3	
91	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên	4	Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản
92	Thay đổi thành viên hợp danh của Công ty hợp danh hoặc thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	4	
93	Chấm dứt hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân	4	
94	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	3	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
95	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân	3	Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản
96	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	4	
97	Nhập quốc tịch Việt Nam	2	Quốc tịch
98	Trở lại quốc tịch Việt Nam ở trong nước	2	
99	Cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam ở trong nước	3	
100	Thôi quốc tịch Việt Nam	2	
101	Cấp Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam	3	
102	Thông báo có quốc tịch nước ngoài	3	
103	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	4	Trợ giúp pháp lý
104	Đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	4	
105	Chấm dứt đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	4	
106	Lựa chọn, ký hợp đồng với tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật	2	
107	Cấp lại Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	4	
108	Đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài	3	Trọng tài thương mại
109	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm Trọng tài	3	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
110	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	3	Trọng tài thương mại
111	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	3	
112	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	4	
113	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Trung tâm tư vấn pháp luật	4	Tư vấn pháp luật
114	Đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật	4	
115	Cấp Thẻ tư vấn viên pháp luật	4	
116	Cấp lại Thẻ tư vấn viên pháp luật	4	
117	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, Chi nhánh	2	

## Phụ lục XVII

### DANH MỤC 124 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
1	Cấp giấy phép khai quật khẩn cấp	2	Di sản văn hóa
2	Cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia	2	
3	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng cấp tỉnh, ban hoặc trung tâm quản lý di tích	2	
4	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng ngoài công lập, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật	2	
5	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật	2	
6	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	2	
7	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	2	
8	Đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia	4	
9	Cấp phép cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương	4	
10	Xác nhận đủ điều kiện cấp giấy phép hoạt động đối với bảo tàng ngoài công lập	4	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
11	Cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập	4	Di sản văn hóa
12	Cấp chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	4	
13	Cấp lại chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	4	
14	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật	3	
15	Cấp giấy phép phổ biến phim (- Phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình do cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu; - Cấp giấy phép phổ biến phim truyện khi năm trước liền kề, các cơ sở điện ảnh thuộc địa phương đáp ứng các điều kiện: + Sản xuất ít nhất 10 phim truyện nhựa được + Nhập khẩu ít nhất 40 phim truyện nhựa được phép phổ biến)	2	Điện ảnh
16	Cấp giấy phép phổ biến phim có sử dụng hiệu ứng đặc biệt tác động đến người xem phim (do các cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu)	2	
17	Phê duyệt nội dung tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu cấp tỉnh	3	
18	Phê duyệt nội dung tác phẩm điện ảnh nhập khẩu	3	
19	Xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu cấp tỉnh	3	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
20	Cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc	2	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm
21	Cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	2	
22	Cấp giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	2	
23	Cấp giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	2	
24	Cấp lại giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	2	
25	Cấp lại giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	2	
26	Tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật	4	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm
27	Cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật	4	
28	Thông báo tổ chức triển lãm do tổ chức ở địa phương hoặc cá nhân tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	4	
29	Cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ	3	
30	Cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng	3	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
31	Cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm	3	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm
32	Cấp giấy phép tổ chức thi người đẹp, người mẫu trong phạm vi địa phương	4	Nghệ thuật biểu diễn
33	Thông báo tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp, người mẫu	4	
34	Cấp giấy phép tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang cho các tổ chức thuộc địa phương	3	
35	Cấp giấy phép cho phép tổ chức, cá nhân Việt Nam thuộc địa phương ra nước ngoài biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang	3	
36	Cấp giấy phép cho đối tượng thuộc địa phương mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang tại địa phương	3	
37	Cấp giấy phép phê duyệt nội dung bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu cho các tổ chức thuộc địa phương	3	
38	Chấp thuận địa điểm đăng cai vòng chung kết cuộc thi người đẹp, người mẫu	2	
39	Cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh	3	
40	Cấp giấy phép điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh	3	
41	Cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	2	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
42	Cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	2	Karaoke, Vũ trường
43	Đăng ký hoạt động thư viện tư nhân có vốn sách ban đầu từ 2.000 bản trở lên	3	Thư viện
44	Đăng ký tổ chức lễ hội cấp tỉnh	2	Văn hóa cơ sở
45	Thông báo tổ chức lễ hội cấp tỉnh	2	
46	Công nhận lại “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”	3	
47	Cấp phép nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh thuộc thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2	Xuất nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh
48	Giám định văn hóa phẩm xuất khẩu không nhằm mục đích kinh doanh của cá nhân, tổ chức cấp tỉnh	2	
49	Cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	2	Quảng cáo
50	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	2	
51	Cấp lại giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	2	
52	Tiếp nhận hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn	4	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
53	Tiếp nhận thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo	4	Quảng cáo
54	Đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình	4	Gia đình
55	Đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	4	
56	Cấp lại Thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	4	
57	Cấp lại Thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình	4	
58	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	2	
59	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	2	
60	Cấp giấy chứng nhận nghiệp vụ về chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	2	
61	Cấp giấy chứng nhận nghiệp vụ tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	2	
62	Cấp thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	2	
63	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình	3	
64	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	3	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
65	Cấp Thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình	3	Gia đình
66	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp	2	Thẻ dực thể thao
67	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp thay đổi nội dung ghi trong giấy chứng nhận	2	
68	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	2	
69	Đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu thể thao thành tích cao khác do liên đoàn thể thao tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức	2	
70	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Dù lượn và Điều bay	2	
71	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Judo	2	
72	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quyền anh	2	
73	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Wushu	2	
74	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Leo núi thể thao	2	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
75	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Đấu kiếm thể thao	2	Thể dục thể thao
76	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao	4	
77	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Golf	4	
78	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Cầu lông	4	
79	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Taekwondo	4	
80	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Karate	4	
81	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Khiêu vũ thể thao	4	
82	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thể hình và Fitness	4	
83	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ đạo thể thao giải trí	4	
84	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ cổ truyền, Vovinam	4	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
85	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng đá	4	Thể dục thể thao
86	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quần vợt	4	
87	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng ném	4	
88	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Yoga	3	
89	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bơi, Lặn	3	
90	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Billards & Snooker	3	
91	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng bàn	3	
92	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thẩm mỹ	3	
93	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lân Sư Rồng	3	
94	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Patin	3	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
95	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bắn súng thể thao	3	Thể dục thể thao
96	Đăng cai tổ chức giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	3	
97	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng rổ	4	
98	Công nhận điểm du lịch	4	Lữ hành
99	Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành	4	
100	Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp giải thể	4	
101	Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp phá sản	4	
102	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	4	
103	Cấp giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế	4	
104	Cho phép tổ chức triển khai sử dụng vũ khí quân dụng, súng săn, vũ khí thể thao, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ còn tính năng, tác dụng được sử dụng làm đạo cụ	3	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
105	Công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch: Hạng 1 sao, 2 sao, 3 đối với cơ sở lưu trú du lịch (khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, tàu thủy lưu trú du lịch)	3	Lữ hành
106	Cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	3	
107	Cấp lại giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	3	
108	Cấp đổi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	3	
109	Cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	3	
110	Cấp lại giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp chuyển địa điểm đặt trụ sở của văn phòng đại diện	3	
111	Cấp lại giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện bị mất, bị hủy hoại, bị hư hỏng hoặc bị tiêu hủy	3	
112	Điều chỉnh giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	3	
113	Gia hạn giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	3	
114	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế	3	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
115	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	3	Lữ hành
116	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại Điểm	3	
117	Cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	3	
118	Cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch	3	
119	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	3	
120	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	3	
121	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ thể thao đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	3	
122	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	3	
123	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ chăm sóc sức khỏe đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	3	
124	Công nhận khu du lịch cấp tỉnh	4	Khách sạn

**Phụ lục XVIII**

**DANH MỤC 41 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG  
CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)*

<b>STT</b>	<b>Thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
1	Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng	2	Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng
2	Thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh	2	Hoạt động xây dựng
3	Thẩm định dự án/dự án điều chỉnh	2	
4	Điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C	2	
5	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C	2	
6	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III do lỗi của cơ quan cấp	2	
7	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng, hết hạn)	2	
8	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân hạng II, III (đối với trường hợp bị thu hồi quy định tại điểm b, c, d Khoản 2 Điều 44a Nghị định số 100/2018/NĐ-CP: Do giả mạo giấy tờ trong hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề; cho thuê, cho mượn, thuê, mượn hoặc cho người khác sử dụng chứng chỉ hành nghề; sửa chữa, tẩy xóa làm sai lệch nội dung chứng chỉ hành nghề)	2	

STT	Thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
9	Điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III	3	Hoạt động xây dựng
10	Cấp nâng hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III	3	
11	Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III	3	
12	Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III của cá nhân nước ngoài	3	
13	Điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, III (về lĩnh vực hoạt động và hạng)	4	
14	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	4	
15	Cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	4	
16	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	2	
17	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài	2	
18	Điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	2	

STT	Thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
19	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài	2	Hoạt động xây dựng
20	Cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài	2	
21	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài	2	
22	Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/ thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh	2	
23	Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật	2	
24	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản do UBND cấp tỉnh, cấp huyện quyết định việc đầu tư.	2	Kinh doanh bất động sản
25	Cấp lại Chứng chỉ môi giới bất động sản	2	
26	Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản	2	

STT	Thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
27	Bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	2	Nhà ở và công sở
28	Cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	2	
29	Thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp tỉnh	2	
30	Lựa chọn chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở thương mại quy định tại Khoản 2 Điều 18 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP	2	
31	Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền UBND cấp tỉnh quy định tại Khoản 6 Điều 9 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP	2	
32	Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh quy định tại Khoản 5 Điều 9 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP	2	
33	Thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua	2	
34	Công nhận hạng/công nhận lại hạng nhà chung cư	2	
35	Thẩm định giá bán, thuê mua, thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trên phạm vi địa bàn tỉnh	2	
36	Công nhận điều chỉnh hạng nhà chung cư	2	
37	Chấp thuận đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới; dự án tái thiết khu đô thị; dự án bảo tồn, tôn tạo khu đô thị; dự án cải tạo chỉnh trang khu đô thị; dự án đầu tư xây dựng khu đô thị hỗn hợp thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	2	Phát triển đô thị

STT	Thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
38	Điều chỉnh đối với các dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới; dự án tái thiết khu đô thị; dự án bảo tồn, tôn tạo khu đô thị; dự án cải tạo chỉnh trang khu đô thị; dự án đầu tư xây dựng khu đô thị hỗn hợp thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	2	Phát triển đô thị
39	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	2	Quy hoạch xây dựng, kiến trúc
40	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	2	
41	Công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng	4	Vật liệu xây dựng

**Phụ lục XIX**

**DANH MỤC 121 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ  
CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)*

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
1	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược nhưng Chứng chỉ hành nghề dược bị thu hồi theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật dược) theo hình thức xét hồ sơ	3	Dược- Mỹ phẩm
2	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp Chứng chỉ hành nghề dược bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp Chứng chỉ hành nghề dược	3	
3	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ (trường hợp bị hư hỏng hoặc bị mất)	3	
4	Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ	3	
5	Cấp lần đầu và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược đối với trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	3	
6	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở thay đổi loại hình kinh doanh hoặc phạm vi kinh doanh dược mà có thay đổi điều kiện kinh doanh, thay đổi địa điểm kinh doanh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	3	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
7	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	3	Dược- Mỹ phẩm
8	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	3	
9	Thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động	3	
10	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở kinh doanh thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	
11	Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	
12	Cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược	3	
13	Cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược	3	
14	Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt	3	
15	Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh	3	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
16	Kê khai lại giá thuốc sản xuất trong nước	3	Dược- Mỹ phẩm
17	Công bố cơ sở kinh doanh có tổ chức kê thuốc	3	
18	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc	3	
19	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt cơ sở bán lẻ kinh doanh thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc có chứa tiền chất, thuốc phóng xạ	3	
20	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở bán lẻ thuốc có kinh doanh thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực	3	
21	Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc	3	
22	Đánh giá duy trì đáp ứng Thực hành tốt bán lẻ thuốc đối với cơ sở có kinh doanh thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc chứa tiền chất	3	
23	Đánh giá duy trì đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở có kinh doanh thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực	3	
24	Kiểm soát thay đổi khi có thay đổi thuốc một trong các trường hợp quy định tại các điểm c và d Khoản 1 Điều 11 Thông tư 02/2018/TT -BYT	3	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
25	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc	3	Dược- Mỹ phẩm
26	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc có kinh doanh thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc có chứa tiền chất	3	
27	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở bán buôn thuốc có kinh doanh thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực	3	
28	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc đối với cơ sở kinh doanh không vì mục đích thương mại	3	
29	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, có chứa tiền chất không vì mục đích thương mại	3	
30	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở phân phối thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực không vì mục đích thương mại	3	
31	Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt cơ sở phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc	3	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
32	Đánh giá duy trì đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở phân phối có kinh doanh thuốc, nguyên liệu làm thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc chứa tiền chất	3	Dược- Mỹ phẩm
33	Đánh giá duy trì đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở có kinh doanh thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực	3	
34	Kiểm soát thay đổi khi có thay đổi thuốc một trong các trường hợp quy định tại các điểm d, đ và e Khoản 1 Điều 11 Thông tư 03/2018/TT -BYT	3	
35	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm	3	
36	Cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm (trường hợp bị mất, bị hư hỏng)	3	
37	Cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm (trường hợp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo hết hiệu lực sử dụng theo quy định tại Khoản 2 Điều 21 Thông tư 09/2015/TT -BYT)	3	
38	Cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm (trường hợp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo còn hiệu lực nhưng có thay đổi về tên, địa điểm của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm đưa sản phẩm mỹ phẩm ra thị trường và không thay đổi nội dung quảng cáo)	3	
39	Cấp số tiếp nhận Phiếu công bố sản phẩm sản xuất trong nước	3	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
40	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	3	Dược- Mỹ phẩm
41	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	3	
42	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	3	
43	Khám giám định thương tật lần đầu do tai nạn lao động	2	Giám định y khoa
44	Khám giám định lần đầu do bệnh nghề nghiệp	2	
45	Khám giám định để thực hiện chế độ hưu trí đối với người lao động	2	
46	Khám giám định để thực hiện chế độ tử tuất	2	
47	Khám giám định để xác định lao động nữ không đủ sức khỏe để chăm sóc con sau sinh hoặc sau khi nhận con do nhờ người mang thai hộ hoặc phải nghỉ dưỡng thai	2	
48	Khám giám định để hưởng bảo hiểm xã hội một lần	2	
49	Khám giám định lại đối với trường hợp tái phát tổn thương do tai nạn lao động	2	
50	Khám giám định lại bệnh nghề nghiệp tái phát	2	
51	Khám giám định tổng hợp	2	
52	Khám GDYK lần đầu đối với người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.	2	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
53	Khám GDYK lần đầu đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng	2	Giám định y khoa
54	Khám giám định thương tật lần đầu do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố hoặc Trung tâm giám định y khoa thuộc Bộ Giao thông vận tải thực hiện.	2	
55	Khám giám định đối với trường hợp đã được xác định tỷ lệ tạm thời do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện	2	
56	Khám giám định đối với trường hợp bổ sung vết thương do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện	2	
57	Khám giám định đối với trường hợp vết thương còn sót do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện	2	
58	Khám giám định đối với trường hợp vết thương tái phát do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện	2	
59	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không đưa ra được kết luận về mức độ khuyết tật	2	
60	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật	2	
61	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp đại diện hợp pháp của người khuyết tật (bao gồm cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật	2	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
62	Khám giám định đối với trường hợp người khuyết tật có bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác	2	Giám định y khoa
63	Khám giám định đối với trường hợp đại diện hợp pháp của người khuyết tật (cá nhân, cơ quan, tổ chức) có bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác	2	
64	Khám giám định phúc quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng Giám định y khoa đã ban hành Biên bản khám giám định	2	
65	Khám giám định phúc quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp đại diện người khuyết tật (cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng Giám định y khoa đã ban hành Biên bản khám giám định	2	
66	Cấp lần đầu chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam	3	Khám bệnh, chữa bệnh
67	Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề	3	
68	Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	3	
69	Cấp điều chỉnh chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp đề nghị đề nghị thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh	3	
70	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh bị mất hoặc hư hỏng chứng chỉ hành nghề hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh	3	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
71	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh	3	Khám bệnh, chữa bệnh
72	Cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	3	
73	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa	3	
74	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa	3	
75	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ y tế thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	
76	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	
77	Cấp giấy phép hoạt động đối với Nhà hộ sinh	3	
78	Cấp giấy phép hoạt động đối với trạm y tế cấp xã, trạm xá	3	
79	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm	3	
80	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	3	
81	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn	3	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
82	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	3	Khám bệnh, chữa bệnh
83	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất, hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	3	
84	Công bố đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe đối với các cơ sở khám, chữa bệnh thuộc Sở Y tế và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn tỉnh, thành phố	3	
85	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh trong nước tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	3	
86	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	3	
87	Cho phép đội khám bệnh, chữa bệnh chữ thập đỏ lưu động tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	3	
88	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế, bệnh viện tư nhân hoặc thuộc các Bộ khác (trừ các bệnh viện thuộc Bộ Quốc phòng) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	3	
89	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	
90	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
91	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	Khám bệnh, chữa bệnh
92	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Nhà Hộ Sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	3	
93	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng khám chẩn đoán hình ảnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	
94	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3	
95	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	3	
96	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả	3	
97	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khoẻ tại nhà	3	
98	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc	3	
99	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh	3	
100	Cấp giấy phép hoạt động đối khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo với trạm xá, trạm y tế cấp xã	3	
101	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi địa điểm	3	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
102	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi tên cơ sở khám chữa bệnh	3	Khám bệnh, chữa bệnh
103	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	3	
104	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn.	3	
105	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận là lương y	3	
106	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận người sở hữu Bài thuốc gia truyền và phương pháp chữa bệnh gia truyền	3	
107	Điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính	3	Phòng, chống HIV/AIDS
108	Cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính	3	
109	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính	3	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
110	Cấp giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm nhập khẩu đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi (trong trường hợp tổ chức, cá nhân lựa chọn nộp hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm đến Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 8 của Nghị định số 15/2018/NĐ -CP)	3	Vệ sinh an toàn thực phẩm
111	Cấp giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm sản xuất trong nước đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi (trong trường hợp tổ chức, cá nhân lựa chọn nộp hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm đến Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 8 của Nghị định số 15/2018/NĐ -CP)	3	
112	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo đối với các sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi (trong trường hợp tổ chức, cá nhân lựa chọn nộp hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm đến Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định tại Khoản 1 Điều 27 của Nghị định số 15/2018/NĐ -CP)	3	
113	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm	3	
114	Công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I, cấp II	4	Y tế dự phòng và môi trường
115	Công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm	3	
116	Công bố đủ điều kiện sản xuất chế phẩm	3	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
117	Xác định trường hợp được bồi thường do xảy ra tai biến trong tiêm chủng	3	Y tế dự phòng và môi trường
118	Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng	4	
119	Công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế	4	Trang thiết bị y tế
120	Công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A	4	
121	Công bố điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B,C, D	4	

**Phụ lục XX**

**DANH MỤC 197 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP HUYỆN  
CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)*

<b>STT</b>	<b>Thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
1	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm	3	An toàn thực phẩm
2	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại (cấp huyện)	2	Bồi thường nhà nước
3	Phục hồi danh dự (cấp huyện)	2	
4	Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	2	Chứng thực
5	Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch	2	
6	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	2	
7	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)	2	
8	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	2	
9	Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản	2	
10	Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản	2	

<b>STT</b>	<b>Thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
11	Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản	2	Chứng thực
12	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật	2	
13	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp	2	
14	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận	2	
15	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	2	Đường thủy nội địa
16	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	3	
17	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	2	
18	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	2	
19	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	2	
20	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ	3	Giáo dục và Đào tạo
21	Đề nghị miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên	4	

<b>STT</b>	<b>Thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
22	Cấp giấy phép, gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm có nội dung thuộc chương trình trung học cơ sở	4	Giáo dục và Đào tạo
23	Tiếp nhận đối tượng học bổ túc trung học cơ sở	3	
24	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	3	
25	Cho phép trường phổ thông dân tộc bán trú hoạt động giáo dục	3	
26	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc bán trú	3	
27	Chuyển đổi trường phổ thông dân tộc bán trú (thành trường phổ thông công lập)	3	
28	Giải thể trường trung học cơ sở (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)	3	
29	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở	3	
30	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	3	
31	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại	3	
32	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục	3	
33	Thuyên chuyển đối tượng học bổ túc trung học cơ sở	3	
34	Công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.	2	
35	Chuyển trường đối với học sinh tiểu học.	2	

<b>STT</b>	<b>Thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
36	Quy trình đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã.	2	Giáo dục và Đào tạo
37	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc	3	
38	Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT)	3	
39	Thành lập trường phổ thông dân tộc bán trú	3	
40	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở.	2	
41	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học	3	
42	Thành lập trường tiểu học công lập, cho phép thành lập trường tiểu học tư thục	3	
43	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại	3	
44	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)	3	
45	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục	3	
46	Thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ công lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ dân lập, tư thục	2	
47	Thành lập lớp năng khiếu thể dục thể thao thuộc trường trường tiểu học, trường trung học cơ sở	3	
48	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động trở lại	3	
49	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động giáo dục	2	

STT	Thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
50	Thành lập trường trung học cơ sở công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở tư thục	2	Giáo dục và Đào tạo
51	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại	2	
52	Thành lập trung tâm học tập cộng đồng	3	
53	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh bán trú đang học tại các trường tiểu học, trung học cơ sở ở xã, thôn đặc biệt khó khăn	2	
54	Hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người	3	
55	Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục	2	
56	Giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học)	3	
57	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo	3	
58	Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật	2	Hoạt động xây dựng
59	Gia hạn Giấy phép xây dựng đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử- văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp Giấy phép xây dựng của cấp trung ương, cấp tỉnh.	4	

STT	Thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
60	Điều chỉnh Giấy phép xây dựng đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử- văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp Giấy phép xây dựng của cấp trung ương, cấp tỉnh	4	Hoạt động xây dựng
61	Cấp lại Giấy phép xây dựng đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử- văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp Giấy phép xây dựng của cấp trung ương, cấp tỉnh	4	
62	Cấp Giấy phép di dời đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp Giấy phép xây dựng của cấp trung ương, cấp tỉnh	4	
63	Cấp Giấy phép sửa chữa, cải tạo đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp Giấy phép xây dựng của cấp trung ương, cấp tỉnh.	4	
64	Cấp Giấy phép xây dựng đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp Giấy phép của cấp trung ương, cấp tỉnh	4	
65	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	3	Kinh doanh khí
66	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	3	
67	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	3	

<b>STT</b>	<b>Thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
68	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện	2	Khuyến Công
69	Gửi thang lương, bảng lương, định mức lao động của doanh nghiệp	2	Lao động - Tiền lương – Bảo hiểm xã hội
70	Hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sỹ	2	Lao động, thương binh và xã hội
71	Di chuyển hài cốt liệt sỹ	2	
72	Lập Sổ theo dõi cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình	2	
73	Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện	2	
74	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện	2	Bảo trợ xã hội
75	Tiếp nhận đối tượng tự nguyện vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện	2	
76	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	3	
77	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền cấp phép của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	3	
78	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động – TB&XH	3	
79	Thành lập cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc UBND cấp huyện	2	

<b>STT</b>	<b>Thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
80	Tổ chức lại, giải thể cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc UBND cấp huyện	2	Bảo trợ xã hội
81	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	3	
82	Thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	3	
83	Thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các địa bàn huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	3	
84	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp	3	
85	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện	2	
86	Cấp lại Giấy phép bán lẻ rượu	4	Lưu thông hàng hóa trong nước
87	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	3	
88	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	3	
89	Cấp Giấy phép bán lẻ rượu	3	
90	Cấp sửa đổi, bổ sung Cấp Giấy phép bán lẻ rượu	3	
91	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	3	

<b>STT</b>	<b>Thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
92	Cấp sửa đổi bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	3	Lưu thông hàng hóa trong nước
93	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	3	
94	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	3	
95	Xác nhận đăng ký Kế hoạch bảo vệ môi trường	3	Môi trường
96	Tham vấn ý kiến trong quá trình thực hiện đánh giá tác động môi trường	3	
97	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình	3	Nếp sống văn hóa
98	Công nhận lần đầu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”	3	
99	Công nhận lần đầu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”	3	
100	Công nhận lại “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”	3	
101	Công nhận lần đầu “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”	3	
102	Công nhận lại “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”	3	
103	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình	3	
104	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình	3	

<b>STT</b>	<b>Thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
105	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	3	Nếp sống văn hóa
106	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	3	
107	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	3	
108	Điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh đối với công trình lập sinh thuộc dự án do chủ tịch UBND cấp huyện, UBND cấp xã quyết định đầu tư)	2	Nông nghiệp và Lâm nghiệp
109	Thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp huyện, UBND cấp xã quyết định đầu tư)	2	
110	Xác nhận bảng kê lâm sản	2	Lâm nghiệp
111	Hỗ trợ dự án liên kết	2	Phát triển nông thôn
112	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	4	Phát thanh, Truyền hình và Thông tin điện tử
113	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	4	
114	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	4	
115	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	4	

<b>STT</b>	<b>Thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
116	Công nhận báo cáo viên pháp luật huyện	3	Phổ biến, giáo dục pháp luật
117	Miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật huyện	2	
118	Thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải	2	Hòa giải cơ sở
119	Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân	2	Quản lý Đất đai
120	Giao đất, cho thuê đất cho hộ gia đình, cá nhân; giao đất cho cộng đồng dân cư đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất	2	
121	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư	2	
122	Thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và chi phí thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân	2	
123	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp huyện	2	
124	Đăng ký khai thác nước dưới đất	2	Tài nguyên nước
125	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện	2	Quản lý nhà nước về tôn giáo
126	Thông báo mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo theo quy định tại khoản 2 Điều 41 Luật tín ngưỡng, tôn giáo	2	
127	Thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một huyện	2	

STT	Thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
128	Đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một huyện	2	Quản lý nhà nước về tôn giáo
129	Đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện	2	
130	Đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện	2	
131	Thông báo tổ chức quyên góp ngoài địa bàn một xã nhưng trong địa bàn một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	2	
132	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện	2	
133	Tặng danh hiệu Lao động tiên tiến	3	Quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng
134	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị	3	
135	Tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”	3	
136	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề	3	
137	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về khen thưởng đối ngoại	3	
138	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về khen thưởng cho gia đình	3	

<b>STT</b>	<b>Thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
139	Tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở"	3	Quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng
140	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích đột xuất	3	
141	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện	2	Quy hoạch xây dựng, kiến trúc
142	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện	2	
143	Mua hóa đơn lẻ	2	Tài chính
144	Mua quyển hóa đơn	2	
145	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã	3	Tài chính và Kế hoạch
146	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu đối với các dự án thuộc thẩm quyền UBND cấp huyện	2	
147	Phê duyệt hồ sơ yêu cầu và kế hoạch đấu thầu công trình thuộc thẩm quyền UBND cấp huyện	2	
148	Thẩm định hồ sơ mời thầu công trình thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp huyện	2	
149	Thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu công trình thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện	2	
150	Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với hộ Kinh doanh hợp tác xã	2	

<b>STT</b>	<b>Thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
151	Thẩm định phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật	2	Tài chính và Kế hoạch
152	Đăng ký kinh doanh cho Hợp tác xã	3	
153	Thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	4	
154	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh (do mất, rách, nát)	4	
155	Cấp giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh đối với hộ kinh doanh	4	
156	Tạm ngừng kinh doanh của hộ kinh doanh	3	
157	Thông báo Chấm dứt kinh doanh của hộ kinh doanh	4	
158	Thành lập hội	3	Tổ chức phi chính phủ
159	Phê duyệt điều lệ hội	3	
160	Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội	3	
161	Đổi tên hội	3	
162	Hội tự giải thể	3	
163	Thẩm định giải thể đơn vị sự nghiệp công lập	2	Tổ chức, biên chế
164	Thẩm định việc thành lập đơn vị sự nghiệp công lập	2	
165	Thẩm định tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập	2	
166	Thi tuyển viên chức	2	Công chức, viên chức

<b>STT</b>	<b>Thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
167	Xét tuyển viên chức	2	Công chức, viên chức
168	Xét tuyển đặc cách viên chức	2	
169	Thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức	2	
170	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	4	Tur pháp - Hộ tịch
171	Ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn đã được giải quyết ở nước ngoài	2	
172	Ghi vào Sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	2	
173	Đăng ký việc thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc có yếu tố nước ngoài; Đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch cho công dân Việt Nam từ đủ 14 tuổi trở lên, xác định lại dân tộc	3	
174	Đăng ký chấm dứt, thay đổi giám hộ có yếu tố nước ngoài	2	
175	Đăng ký giám hộ đương nhiên có yếu tố nước ngoài	3	
176	Đăng ký giám hộ cử có yếu tố nước ngoài	3	
177	Đăng ký khai sinh cho trẻ em sinh ra ở nước ngoài về cư trú tại Việt Nam	3	
178	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	2	
179	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	2	

STT	Thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
180	Ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; thay đổi hộ tịch; khai tử của công dân Việt Nam đã đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	3	Tu pháp - Hộ tịch
181	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	3	
182	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	3	
183	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	2	
184	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	3	
185	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	3	
186	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	2	
187	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	3	
188	Bổ sung hộ tịch có yếu tố nước ngoài	3	
189	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	2	Thủy sản
190	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	2	
191	Đăng ký hoạt động thư viện tư nhân có vốn sách ban đầu từ 1.000 bản đến dưới 2.000 bản	4	Thư viện
192	Xét tặng danh hiệu Khu dân cư văn hóa hàng năm	3	Văn hóa cơ sở

<b>STT</b>	<b>Thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
193	Đăng ký tổ chức lễ hội	3	Văn hóa cơ sở
194	Thông báo tổ chức lễ hội	3	
195	Xét tặng Giấy khen Khu dân cư văn hóa	3	
196	Khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy	4	Xuất bản, In và Phát hành
197	Thay đổi thông tin khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy	4	

## Phụ lục XXI

### DANH MỤC 101 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP XÃ CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)

STT	Thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)	Lĩnh vực
1	Cấp thẻ khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em dưới 6 tuổi	3	Bảo hiểm y tế
2	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại (cấp xã)	3	Bồi thường nhà nước
3	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	3	Chứng thực
4	Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch	3	
5	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	3	
6	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)	3	
7	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	3	
8	Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	3	
9	Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất và nhà ở	3	

<b>STT</b>	<b>Thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
10	Chứng thực di chúc	3	Chứng thực
11	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	3	
12	Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	3	
13	Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	4	Dân tộc
14	Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	4	
15	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	2	Đường thủy nội địa
16	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	2	
17	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	2	
18	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	2	
19	Giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)	3	Giáo dục và Đào tạo
20	Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	3	
21	Sáp nhập, chia, tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	3	
22	Cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập hoạt động giáo dục trở lại	2	

<b>STT</b>	<b>Thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
23	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học	2	Giáo dục và Đào tạo
24	Cấp lại Bằng Tổ quốc ghi công	3	Lao động, Thương binh và Xã hội
25	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần, hàng tháng đối với bà mẹ Việt Nam anh hùng	3	
26	Giải quyết chế độ trợ cấp tuất liệt sĩ	4	
27	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	3	
28	Giải quyết chế độ trợ cấp hàng tháng và trợ cấp một lần đối với người có công giúp đỡ cách mạng	3	
29	Mua bảo hiểm y tế	4	
30	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến	3	
31	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	3	
32	Giải quyết chế độ trợ cấp hàng tháng, trợ cấp một lần đối với người Hoạt động kháng chiến bị địch bắt, tù đày	3	
33	Giải quyết trợ cấp hàng tháng cho người tham gia hoạt động Kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học	3	
34	Giải quyết trợ cấp tuất hàng tháng cho thân nhân người có công với cách mạng từ trần	3	

<b>STT</b>	<b>Thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
35	Giải quyết chế độ mai táng phí và trợ cấp một lần cho thân nhân người có công với cách mạng từ trần	3	Lao động, Thương binh và Xã hội
36	Trợ giúp đột xuất hỗ trợ lương thực	3	Bảo trợ xã hội
37	Trợ giúp đột xuất hỗ trợ người bị thương nặng	3	
38	Trợ giúp đột xuất hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở	2	
39	Hỗ trợ đột xuất chi phí mai táng cho đối tượng trợ cấp đột xuất	4	
40	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn	2	
41	Hỗ trợ chi phí mai táng đối với đối tượng trợ cấp xã hội hàng tháng	4	
42	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	3	
43	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	3	
44	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trong năm	3	
45	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trong năm	3	
46	Thanh toán thù lao cho hòa giải viên	3	Phổ biến, giáo dục pháp luật
47	Công nhận tuyên truyền viên pháp luật	3	
48	Cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật	3	
49	Công nhận tổ trưởng tổ hòa giải	3	

<b>STT</b>	<b>Thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
50	Công nhận hòa giải viên	3	Phổ biến, giáo dục pháp luật
51	Thôi làm hòa giải viên	3	
52	Hòa giải tranh chấp đất đai	2	Quản lý Đất đai
53	Thông báo tổ chức quyên góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	3	Quản lý nhà nước về tôn giáo
54	Thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung	3	
55	Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác	3	
56	Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã	3	
57	Đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung	3	
58	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	3	
59	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	3	
60	Đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung	3	
61	Tặng danh hiệu Lao động tiên tiến	3	
62	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề	3	

<b>STT</b>	<b>Thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
63	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đột xuất	3	Quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng
64	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị	3	
65	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã cho gia đình	3	
66	Thành lập tổ hợp tác	3	Tài chính và Kế hoạch
67	Chấm dứt tổ hợp tác	3	
68	Cấp bản sao trích lục hộ tịch (cấp xã)	4	Tu pháp – Hộ tịch
69	Ghi chú việc nuôi con nuôi đã đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền ở khu vực biên giới của nước láng giềng	2	
70	Đăng ký việc nuôi con nuôi đối với người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam cư trú ở khu vực biên giới của Việt Nam làm con nuôi	2	
71	Đăng ký việc thay đổi, cải chính hộ tịch cho người dưới 14 tuổi cư trú ở trong nước	3	
72	Đăng ký nhận cha, mẹ, con giữa công dân Việt Nam thường trú tại khu vực biên giới với công dân nước láng giềng tiếp giáp với xã ở khu vực biên giới của Việt Nam	2	
73	Đăng ký việc giám hộ đương nhiên	3	
74	Đăng ký việc giám hộ cử	3	

<b>STT</b>	<b>Thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
75	Đăng ký khai sinh cho trẻ em sinh ra do mang thai hộ	3	Tư pháp – Hộ tịch
76	Đăng ký khai sinh cho trẻ em chưa xác định được cha, mẹ	3	
77	Đăng ký khai sinh cho trẻ em bị bỏ rơi	3	
78	Đăng ký việc nuôi con nuôi	2	
79	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi	2	
80	Đăng ký lại khai tử	3	
81	Đăng ký lại khai sinh	3	
82	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	3	
83	Bổ sung hộ tịch cho công dân Việt Nam cư trú ở trong nước	3	
84	Đăng ký chấm dứt việc giám hộ	3	
85	Đăng ký khai tử cho người nước ngoài cư trú tại khu vực biên giới	2	
86	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	3	
87	Đăng ký lại kết hôn	3	
88	Đăng ký khai sinh	3	
89	Đăng ký việc nhận cha, mẹ, con	3	
90	Đăng ký kết hôn	3	

<b>STT</b>	<b>Thủ tục hành chính</b>	<b>Mức độ cung cấp dịch vụ công (Mức độ 2, 3, 4)</b>	<b>Lĩnh vực</b>
91	Đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ, con	2	Tu pháp – Hộ tịch
92	Đăng ký khai tử	3	
93	Đăng ký khai sinh cho trẻ em sinh ra tại Việt Nam, có cha hoặc mẹ là công dân Việt Nam thường trú tại khu vực biên giới, còn người kia là công dân của nước láng giềng thường trú tại khu vực biên giới	2	
94	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài ở khu vực biên giới	2	
95	Công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở	3	Thể dục thể thao
96	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện)	2	Thủy lợi
97	Đăng ký hoạt động thư viện tư nhân có vốn sách ban đầu từ 500 bản đến dưới 1.000 bản	3	Thư viện
98	Thông báo tổ chức lễ hội	3	Văn hóa cơ sở
99	Xét tặng Giấy khen Gia đình văn hóa	3	
100	Xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm	3	
101	Tham vấn ý kiến trong quá trình thực hiện đánh giá tác động môi trường	3	Môi trường